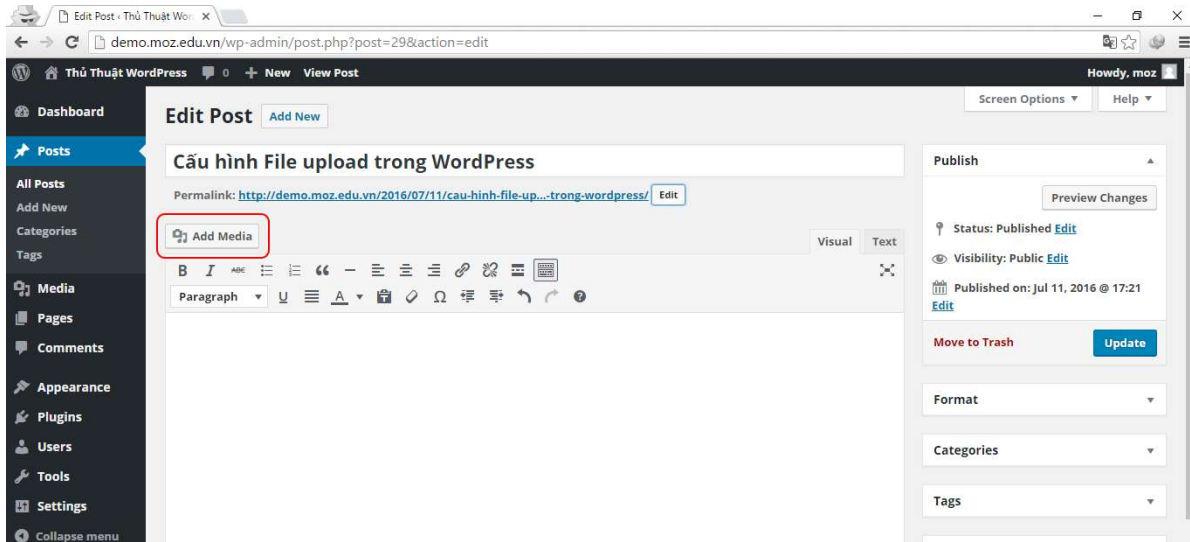


Quản lý thư viện Media trong Wordpress

I. Cấu hình File upload trong WordPress

Trước khi sử dụng **hình ảnh**, **video** cũng như **mp3**..., chúng ta cần cài đặt các yếu tố như dung lượng, thời gian xử lý trong cấu hình File upload PHP.

Để upload ảnh vào **Add Media**.



Trong tab **Upload Files**, sẽ thấy **Maximum upload file size: 40 MB**. Đây là dung lượng tối đa mà WordPress cho phép upload mỗi file.



Có 2 cách để tăng dung lượng lên vì nhiều trường hợp **file media cần upload** sẽ lớn hơn 40 MB.

1. Cách 1 : Cấu hình File upload trong file php.ini

Vào file php.ini thay đổi các giá trị:

```
upload_max_filesize = 10M
```

```
post_max_size = 10M
```

```
max_execution_time = 300
```

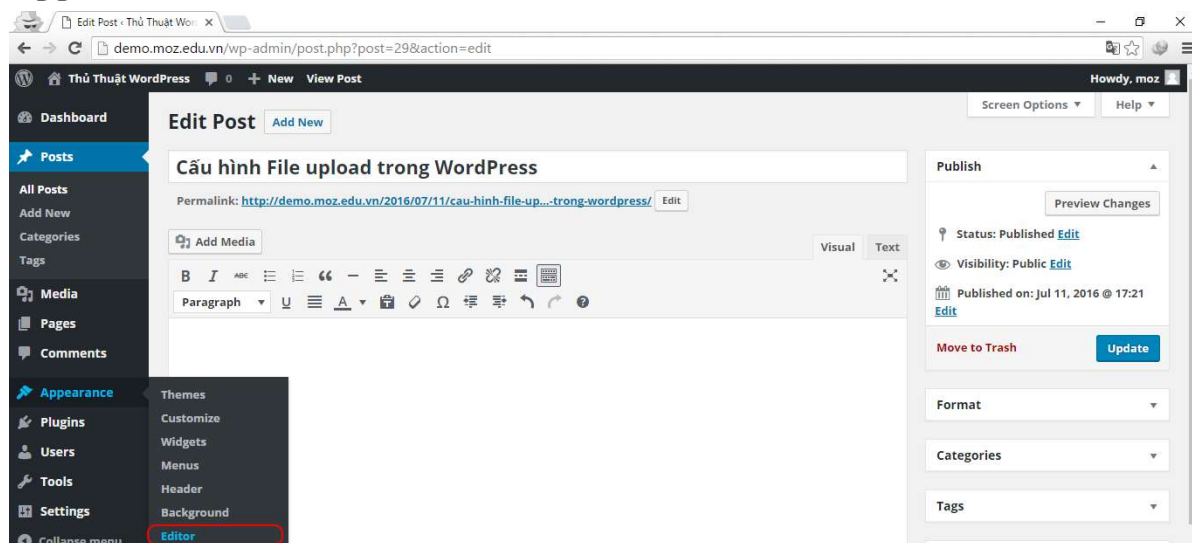
Tìm trong file php.ini và thay các giá trị của:

- **upload_max_filesize** : 40M tức là 40MB
- **post_max_size** : 40M
- **max_execution_time**: giá trị này là thời gian xử lý, hay thời gian upload, vì dung lượng lớn nên phải tăng thời gian tối đa cho phép xử lý, đơn vị là giây. Ví dụ 5 phút.

2. Cách 2 : Theme function

Chỉ nên thực hiện cách 2 sau khi không thực hiện được cách 1, *hay không có quyền chỉnh sửa file php.ini.*

Appearance > Editor

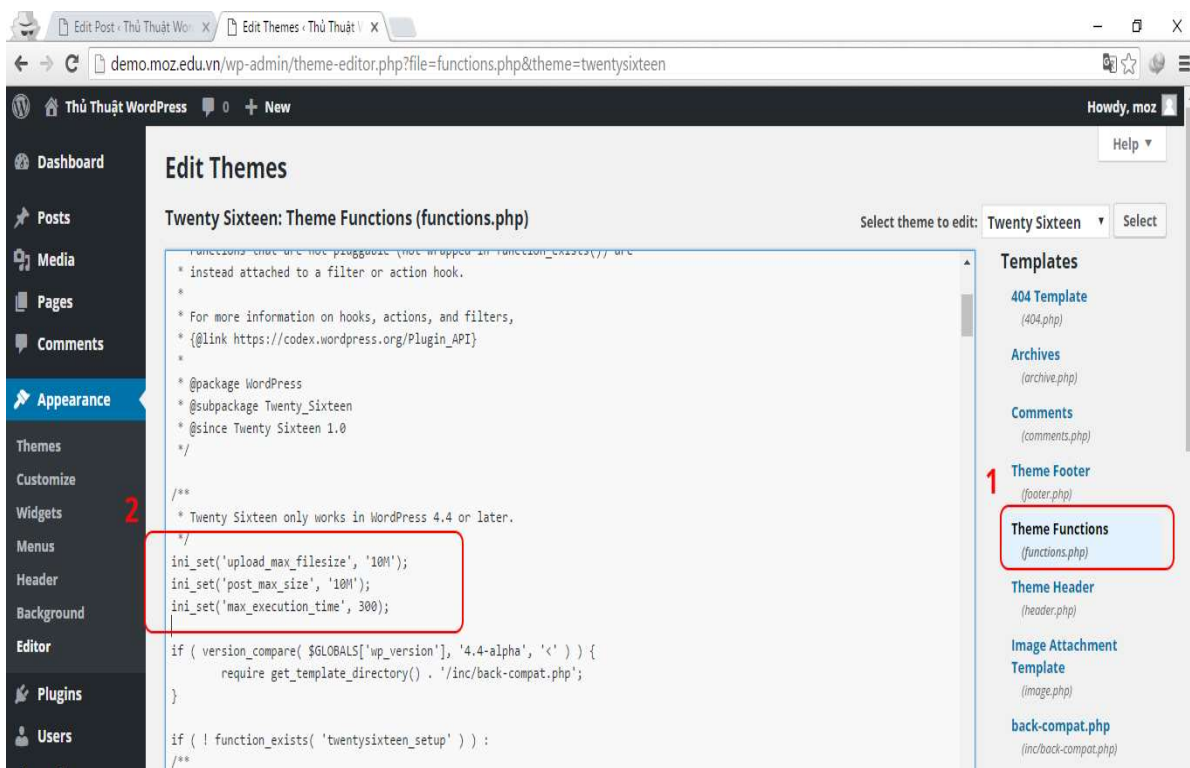


Chọn file cần sửa ở đây là `functions.php`, Tại đây thêm 3 dòng dưới vào file `functions.php` và lưu lại:

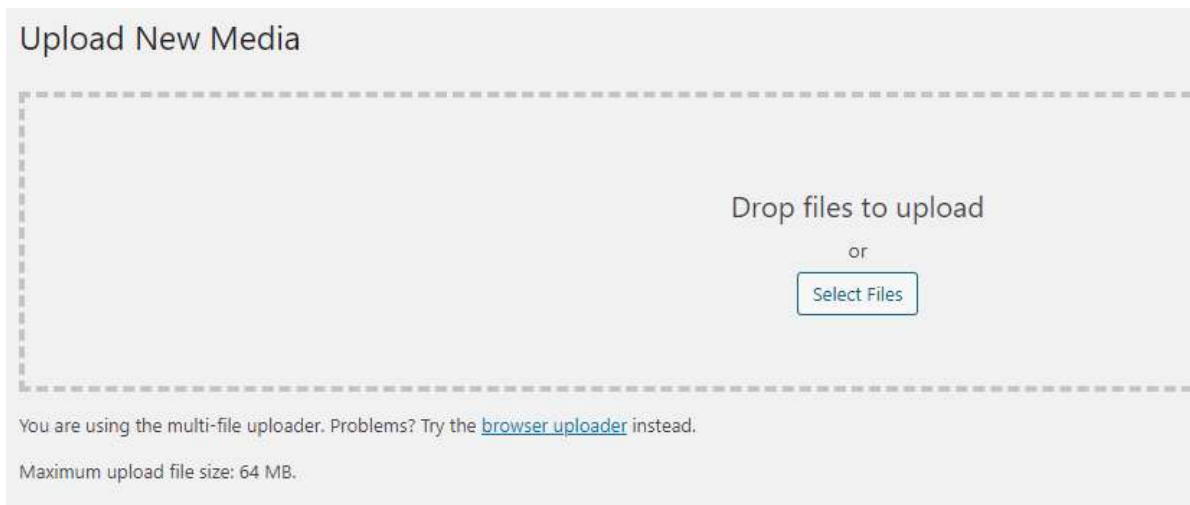
```
@ini_set('upload_max_filesize', '64M');
```

```
@ini_set('post_max_size', '64M');
```

```
@ini_set('max_execution_time', 300);
```



Sau khi thay đổi, quay trở lại phần **Add Media** sẽ thấy giá trị upload thay đổi.



3. Cách 3: vào thư mục cài xampp : C:\xampp\htdocs\myproject\wordpress

Thêm 4 dòng dưới vào file **.htaccess**:

```
php_value upload_max_filesize 64M
```

```
php_value post_max_size 64M
```

```
php_value max_execution_time 300
```

```
php_value max_input_time 300
```

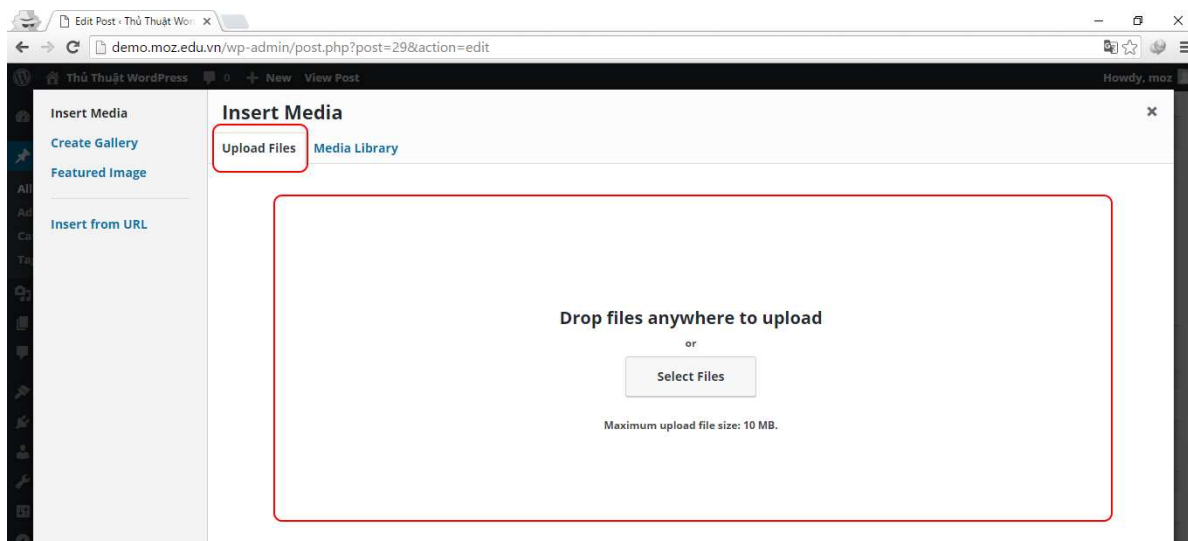
Sau khi thay đổi, quay trở lại phần **Add Media** sẽ thấy giá trị upload thay đổi

II. Chèn hình ảnh vào bài viết WordPress:

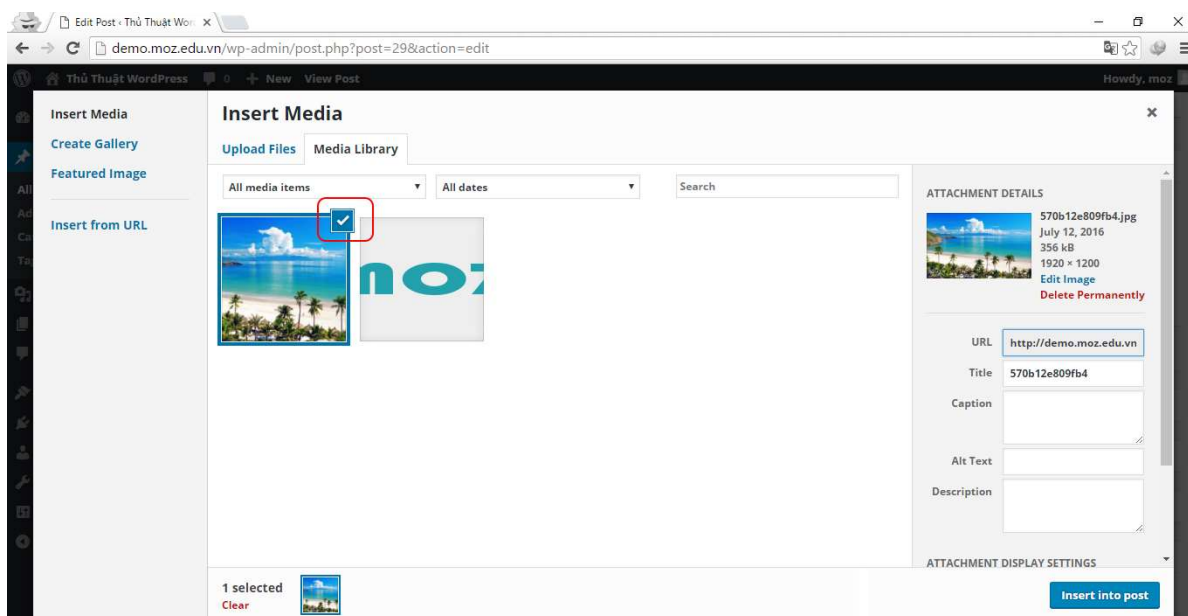
Ở phần I chúng ta đã học cách thay đổi cấu hình file upload để đáp ứng được yêu cầu trong khi sử dụng media. Phần này chúng ta sẽ upload và chèn hình ảnh vào bài viết.

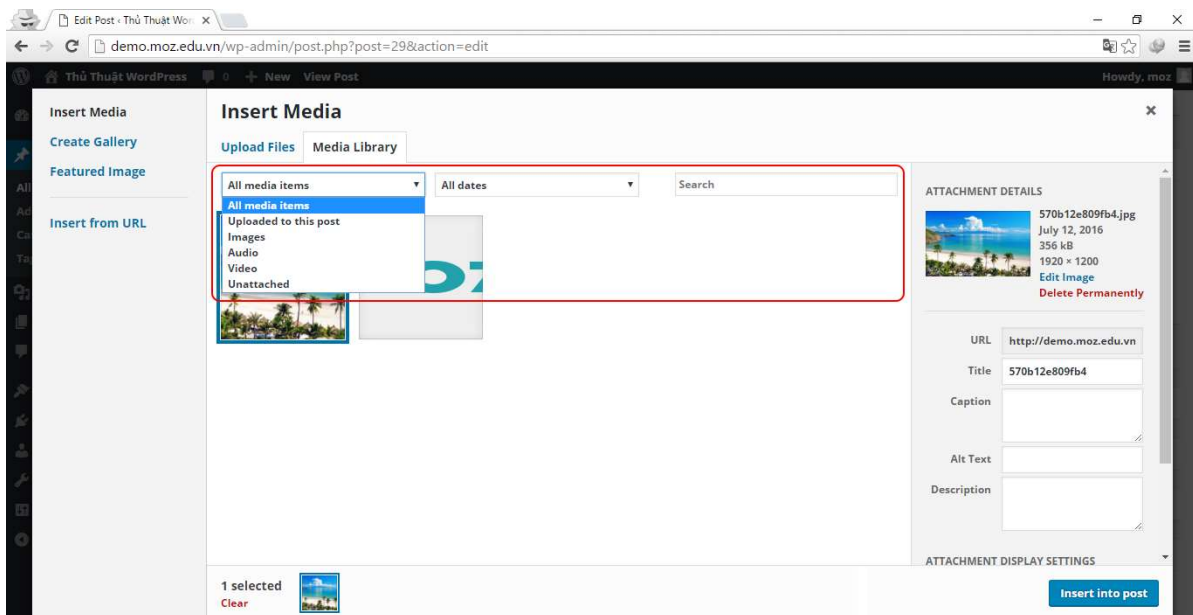
1. Upload Hình ảnh

Add Media → Upload Files → Select Files hay kéo thả hình ảnh vào.



WordPress sẽ chuyển sang tab Media Library và chờ khi upload xong tất cả hình.






- **All media items** : Tất cả file đã upload.
- **Images** : Chỉ hiển thị file ảnh.
- **Audio** : Chỉ hiển thị file audio.
- **Video** : Chỉ hiển thị file Video.
- **Unattached** : các file Media chưa được đính kèm vào bài viết nào ở thời điểm hiện tại.

Hoặc cũng có thể tìm hình ảnh theo thời gian.

2. Thêm thuộc tính cho hình ảnh

Cột bên phải giúp chúng ta thêm các thẻ html, Những thẻ này như title, Caption, Alt... Đặc biệt quan trọng trong SEO.

ATTACHMENT DETAILS 1



570b12e809fb4.jpg
 July 12, 2016
 356 kB
 1920 × 1200
[Edit Image](#)
[Delete Permanently](#)

2 URL

3 Title

4 Caption

5 Alt Text

6 Description

ATTACHMENT DISPLAY SETTINGS

7 Alignment

8 Link To

9 Size

[Insert into post](#)

1 Thông tin hình

- Tên file
- Ngày upload
- Dung lượng ảnh
- Kích thước ảnh
- Chỉnh sửa ảnh (hướng dẫn chi tiết ở bài sau)
- Xóa ảnh

2 Link ảnh

3 Title ảnh

4 Caption (Chính là đoạn text ở trên hay ở dưới hình ghi chú cho hình mà bạn thường thấy)

5 Atl (Thường chứa từ khóa trong SEO)

6 Mô tả (Không xuất hiện trong thẻ HTML)

7 Canh trái, phải, giữa trang

8 Link to : Link khi click vào hình, bao gồm

- *None*
- *Media File*
- *Attachment Page*
- *Custom URL*

9 Size Kích thước hình ảnh chèn vào

Tuy nhiên, các thông số này nên để mặc định, chèn hình vào bài viết trước rồi mới chỉnh sửa những thẻ này.

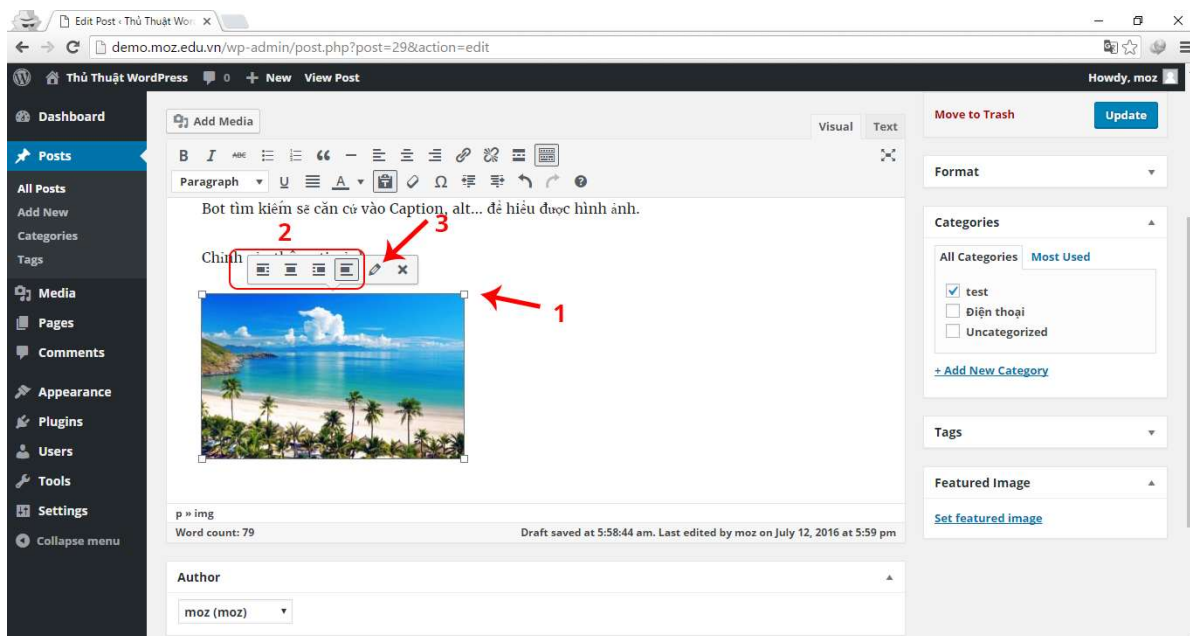
III. Chỉnh sửa thông tin ảnh đã chèn trong WordPress:

Việc chỉnh sửa các thông số ảnh là cần thiết, vì các thông tin ảnh này rất có giá trị trong SEO.

Google không thể hiểu được hình ảnh, hay video chúng ta upload có nội dung gì. Bot tìm kiếm sẽ căn cứ vào Caption, alt... để hiểu được hình ảnh.

1. Chỉnh sửa thông tin ảnh

Sau khi chèn hình bạn click vào hình sẽ xuất hiện **thanh công cụ chỉnh sửa nhanh**.



1 Thay đổi kích thước ảnh : Ở đây chỉ thay đổi kích thước hiển thị, không thay đổi size, nghĩa là ảnh 1280px thì vẫn giữ nguyên không giảm.

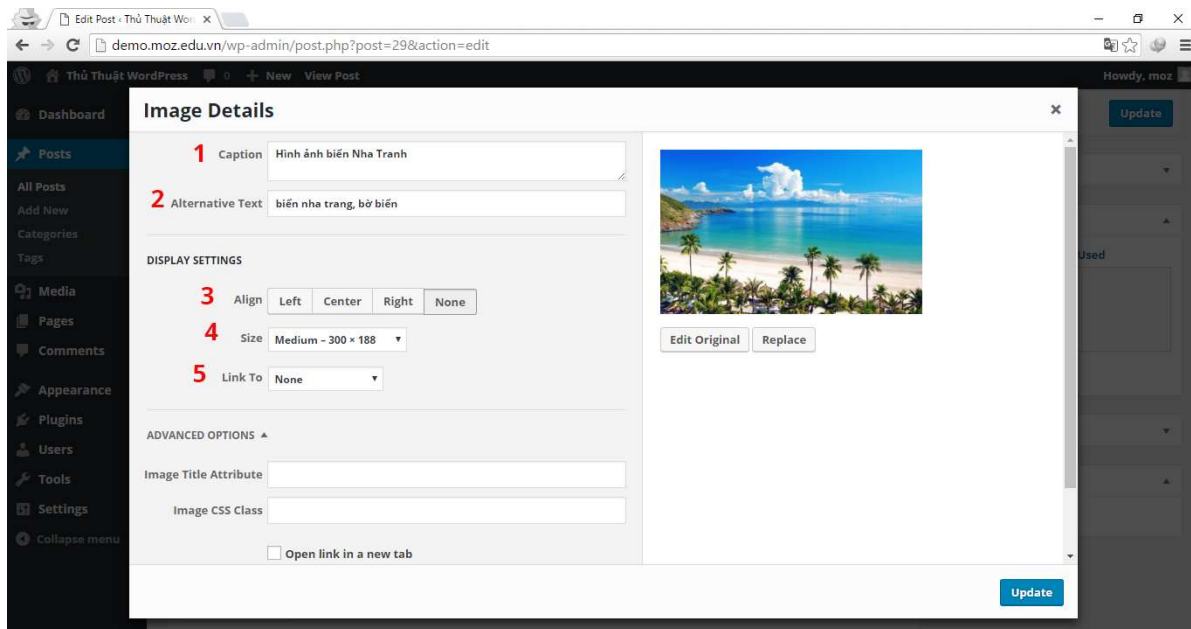
2 Canh lề ảnh với phần text, tương tự như trong Word.

- *Align left*
- *Align Center*

- *Align Right*
- *No alignment*

3 Edit : Mở khung chỉnh sửa, sẽ có thêm nhiều chức năng hữu ích. Bạn click vào để mở **Image Details**.

2. Image Details:



1 Caption : Đoạn text giải thích hình, thường nằm trên hay ngay dưới ảnh.

2 Alternative Text : thẻ Alt, thường chứa từ khóa SEO.

3. DISPLAY SETTINGS

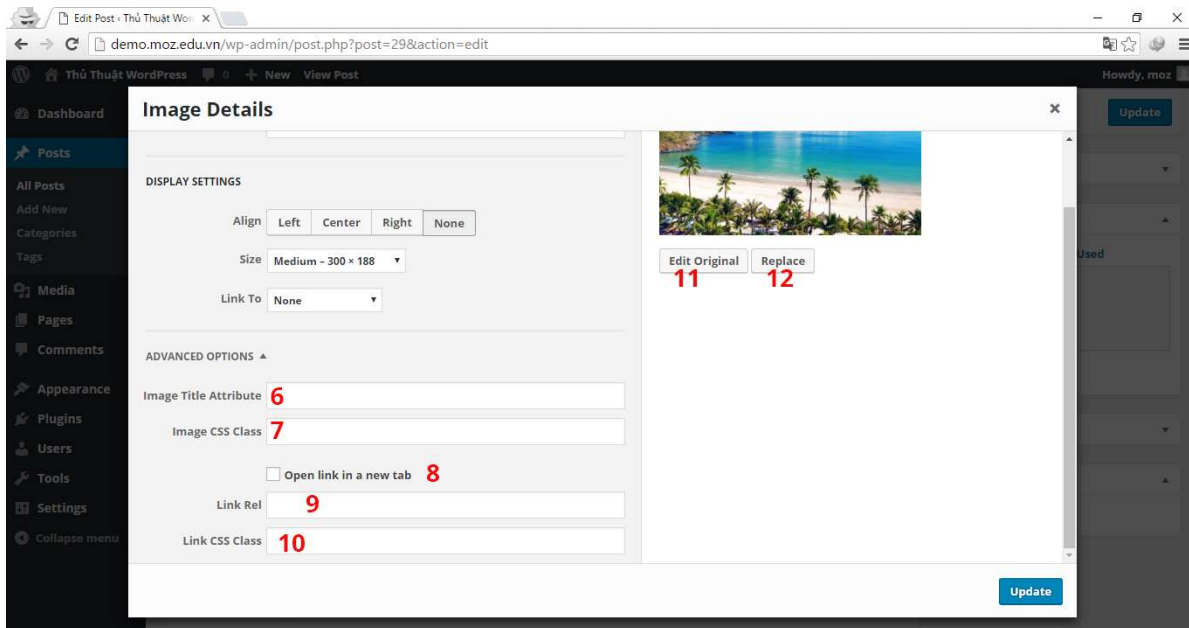
3 Align : Canh lề.

4 Size : Chỉ thay đổi kích thước ảnh hiển thị.

5 Link To : Link khi click vào ảnh. Bao gồm:

- *Media File*
- *Attachment Page*
- *Custom URL*
- *None*

4. ADVANCED OPTIONS:



6 Title ảnh : Khi rê chuột lên hình sẽ xuất hiện title này.

7 Thêm 1 class cho ảnh này. Sau khi lưu lại trong code HTML sẽ xuất hiện

```
class="hinh-border"
```

Bạn phải viết class này trong CSS.

8 Open link in a new tab : Cho phép khi click vào link sẽ mở ra tab mới.

9 Link Rel : Có nhiều giá trị như nofollow, dofollow...

```
rel="nofollow"
```

10 Thêm Class Css cho thẻ a này.

11 Edit Original : Chỉnh sửa ảnh, như xoay, giảm dung lượng, giảm kích thước...

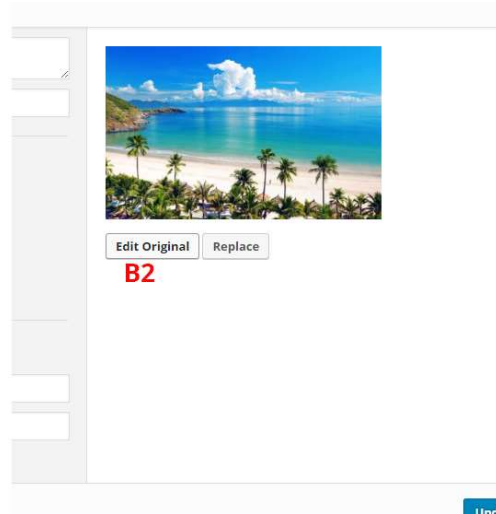
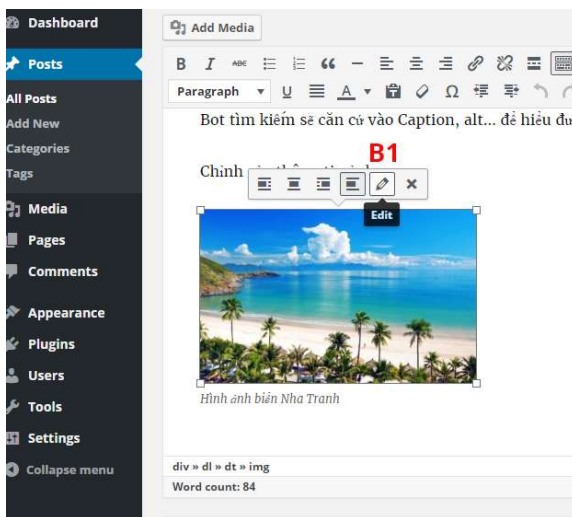
12 Replace : Thay hình này bằng hình khác

Sau khi chỉnh sửa, bạn nhấn update để lưu lại

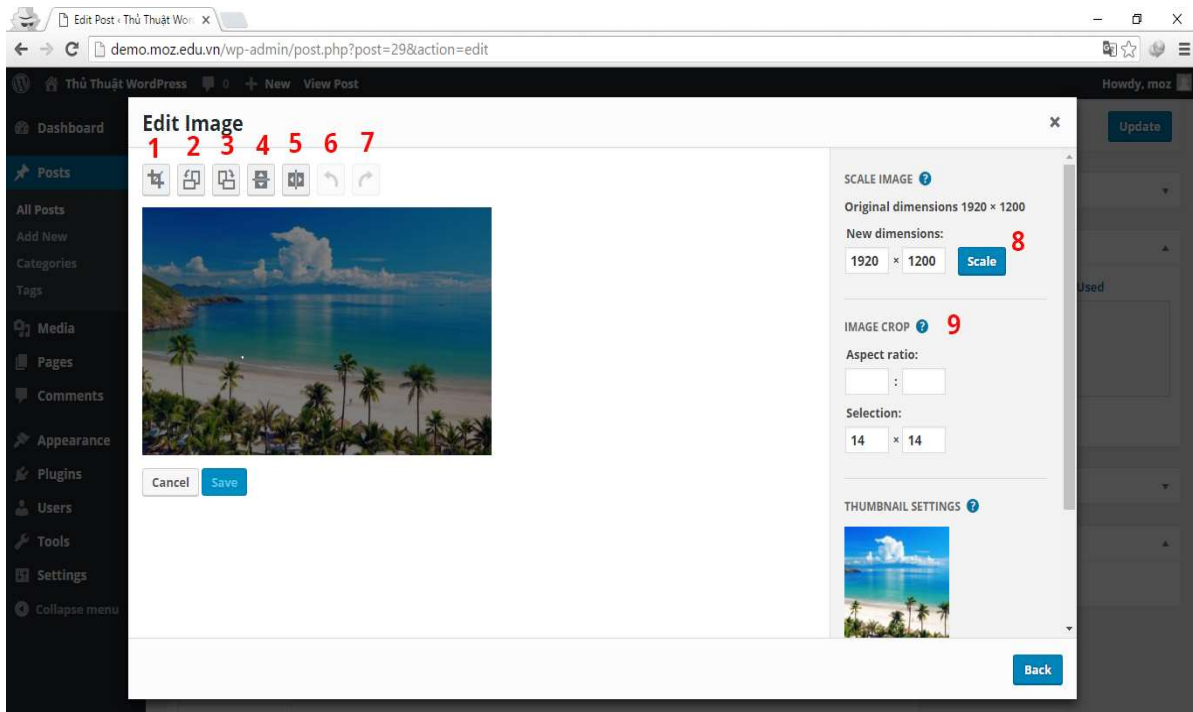
IV. Chỉnh sửa ảnh trong WordPress:

1. Chỉnh sửa ảnh

Để mở công cụ này, bạn chọn hình ảnh, **Edit => Edit Original**



Trong công cụ Edit Image



1 crop : Cắt ảnh, lấy 1 phần của ảnh.

2 Rotate counter-clockwise : Xoay trái một góc 90°

3 Rotate clockwise : Xoay phải một góc 90°

4 Flip vertically : Lật dọc ảnh

5 Flip horizontally : Lật ngang ảnh

6 Undo

7 Redo

8 SCALE IMAGE : Resize bức ảnh theo tỉ lệ mặc định của bức ảnh.

9 IMAGE CROP : cắt ảnh.

10 THUMBNAIL SETTINGS : tùy chỉnh ảnh thumb

2. SCALE IMAGE

Nếu như chỉnh nhỏ kích thước theo bình thường bằng việc kéo các góc, thì trên thực tế, tấm hình đó vẫn giữ nguyên pixel. Nếu muốn chèn 10 ảnh nhỏ, lúc này

chúng ta sẽ phải load 10 tấm ảnh có kích thước lớn, như vậy vừa tốn băng thông, vừa chậm website và làm nặng trang web của bạn.

Scale Image sẽ giúp bạn tạo ra tấm ảnh có kích thước bạn mong muốn. Như vậy khi tải trang, bạn không tải một hình lớn mà là ảnh nhỏ đã được resize.

Điểm hay của Scale Image trong WordPress là WordPress sẽ tạo thêm một hình khác chứ không xóa hình gốc, như thế, Bạn upload 1 tấm hình có thể resize mà không sợ ảnh hưởng đến các trang khác.

Hình 1 - Hình gốc (1920 x 1200)



Hình 2 (640 x 400)



Hình 3

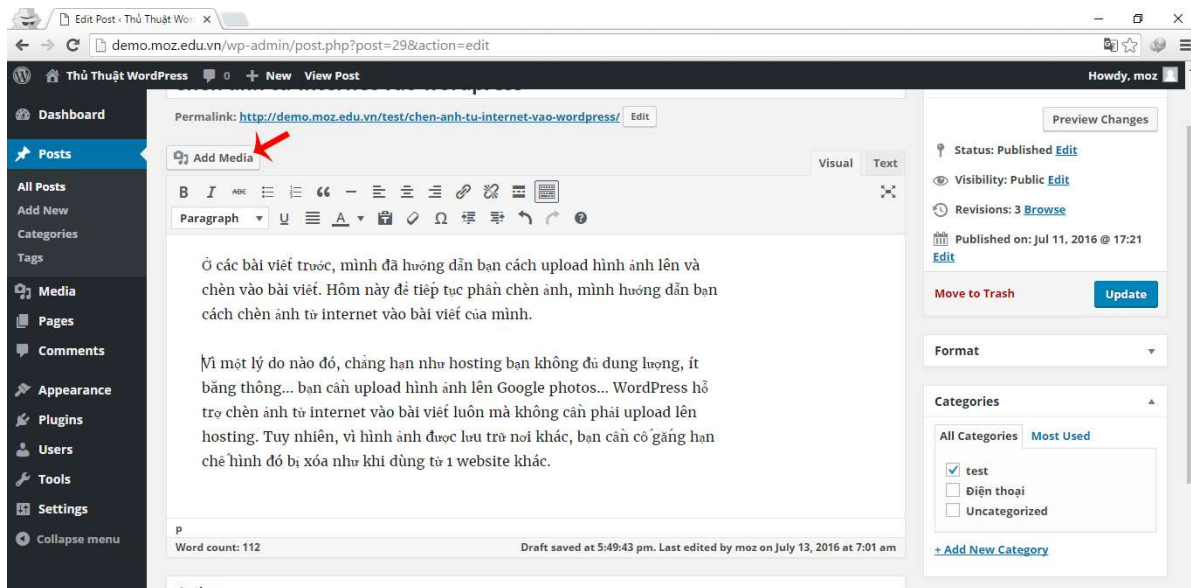


V. Chèn ảnh từ internet vào wordpress:

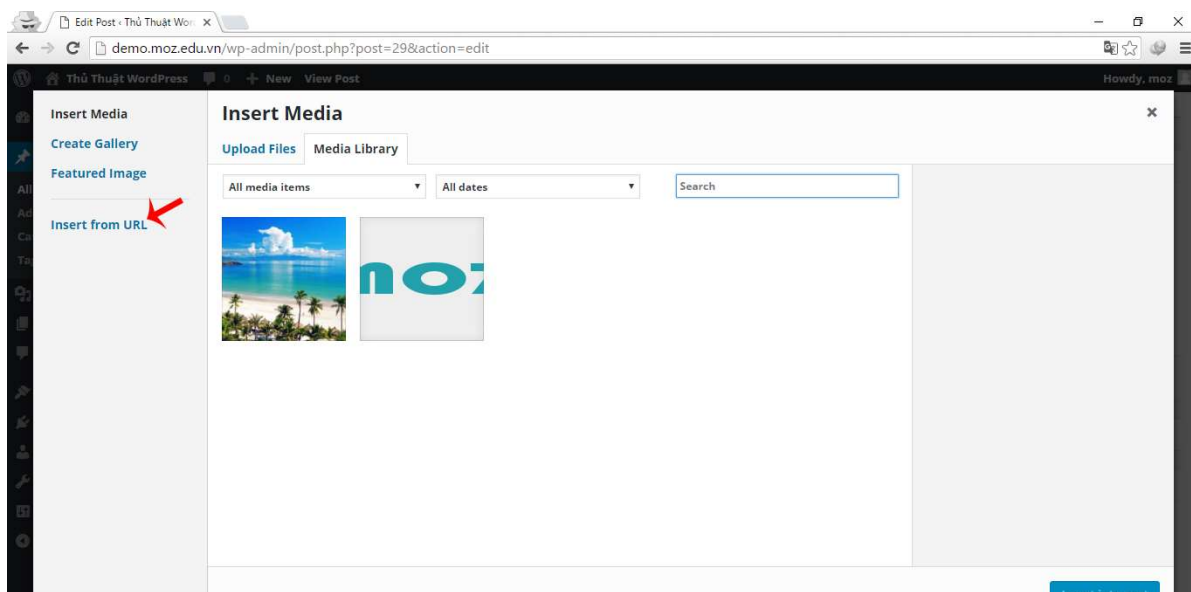
Vì một lý do nào đó, chẳng hạn như hosting bạn không đủ dung lượng, ít băng thông... bạn cần upload hình ảnh lên Google photos... WordPress hỗ trợ **chèn ảnh từ internet vào bài viết** luôn mà không cần phải upload lên hosting. Tuy nhiên, vì hình ảnh được lưu trữ nơi khác, bạn cần cố gắng hạn chế hình đó bị xóa như khi dùng từ 1 website khác.

1. Chèn ảnh từ internet

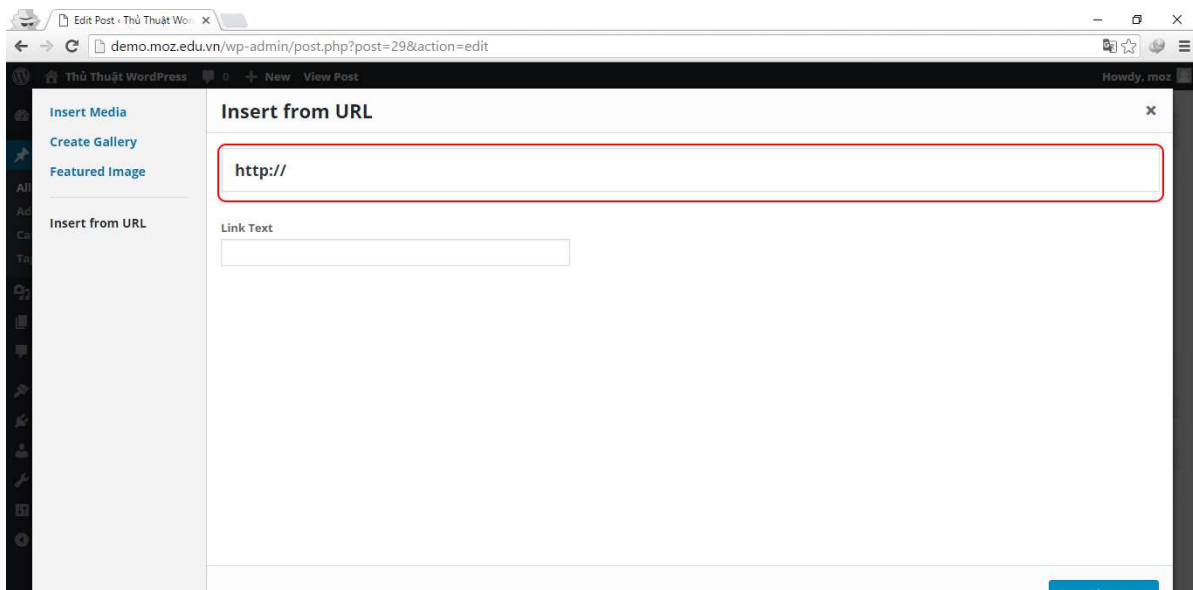
Đầu tiên bạn nhập vào Add Media



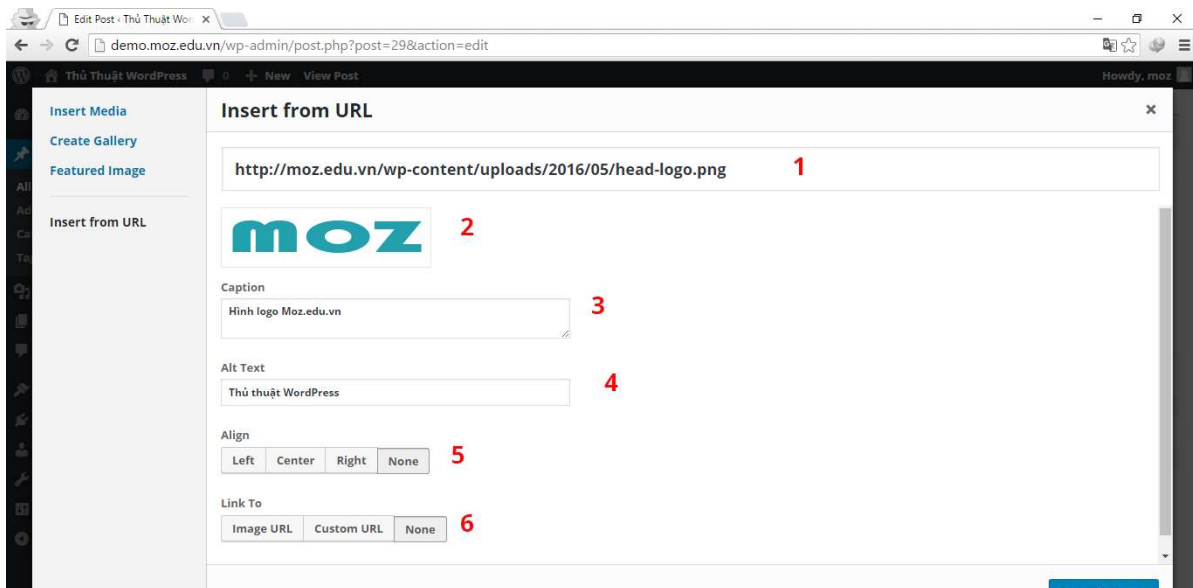
Tiếp đến bạn nhấp vào **Insert from URL**, bên phải sẽ xuất hiện khung chèn hình ảnh từ URL.



Bạn điền URL ảnh bạn có vào ô nhập url.



Ngay khi bạn nhập URL ảnh, Công cụ sẽ xuất hiện các tùy chỉnh cho ảnh này. Cũng như hiện ảnh cho bạn xem trước.



1 URL ảnh bạn muốn chèn

2 Hình ảnh bạn chèn.

3 Caption

4 Thẻ Alt

5 Align : Canh lề

6 Link to : Link tới website khi bạn nhấp vào hình.

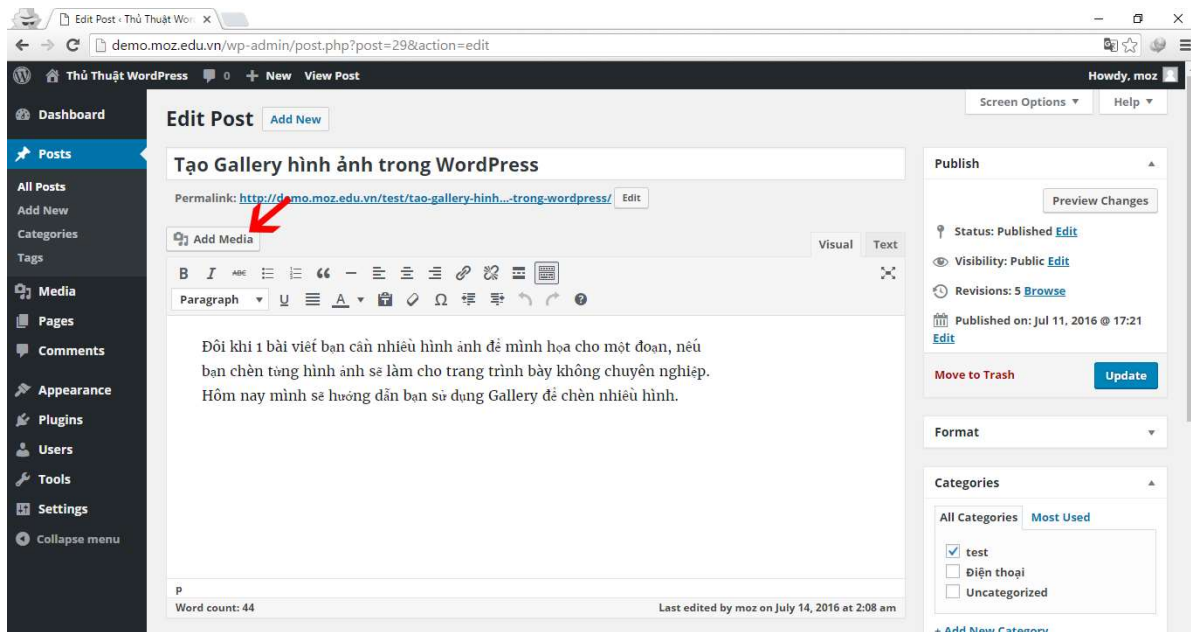
Với chức năng này, bạn không cần phải tải hình về máy rồi upload lên. Tuy nhiên bạn cũng nên thận trọng vì hình ảnh lưu trữ ở nơi khác nên có nguy cơ bị xóa, làm ảnh hưởng đến bài viết của bạn.

VI. Tạo Gallery hình ảnh trong WordPress:

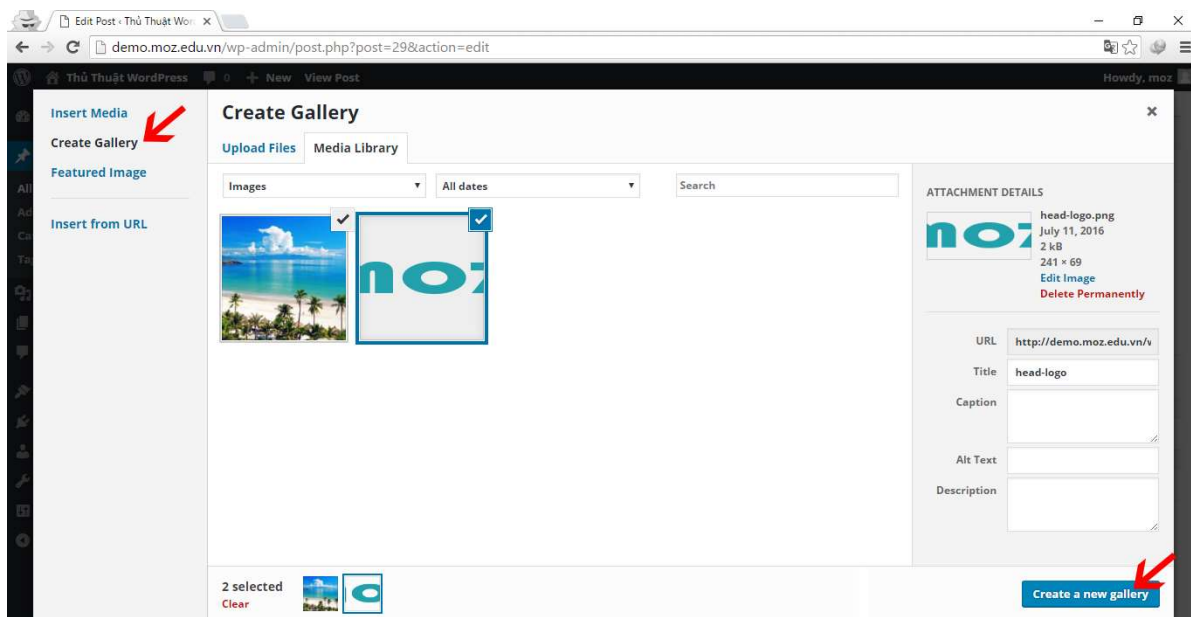
Đôi khi 1 bài viết bạn cần nhiều hình ảnh để minh họa cho một đoạn, nếu bạn chèn từng hình ảnh sẽ làm cho trang trình bày không chuyên nghiệp. Do đó chúng ta cần tạo Gallery để chèn nhiều hình.

1. Tạo Gallery trong WordPress

Chọn Add Media.

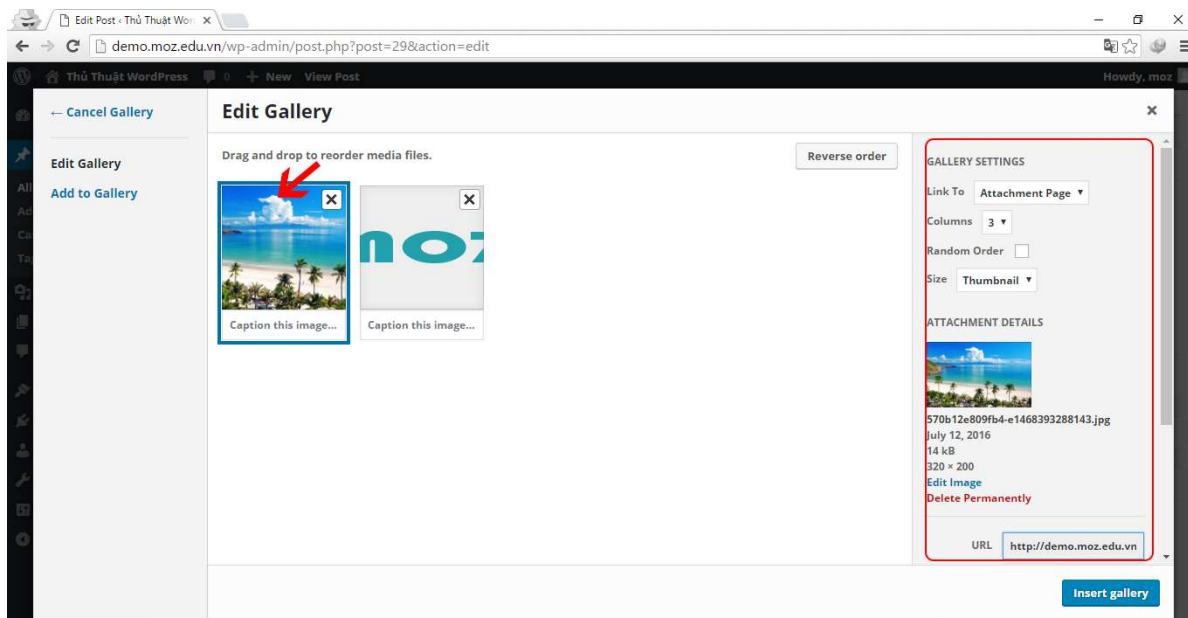


Sau đó nhấp vào Create Gallery



Tại khung **Create Gallery**, chọn những hình muốn đưa vào Gallery. Sau đó nhấp vào **Create a new Gallery**.

Tại khung **Edit Gallery**, bạn có bỏ bớt hình bằng cách nhất dấu **x** phía trên góc phải hình muốn bỏ.



Trước khi chèn Gallery vừa tạo vào bài viết, bạn nên chỉnh sửa lại thông tin ảnh để tối ưu cho SEO cũng giúp người đọc dễ theo dõi hơn.

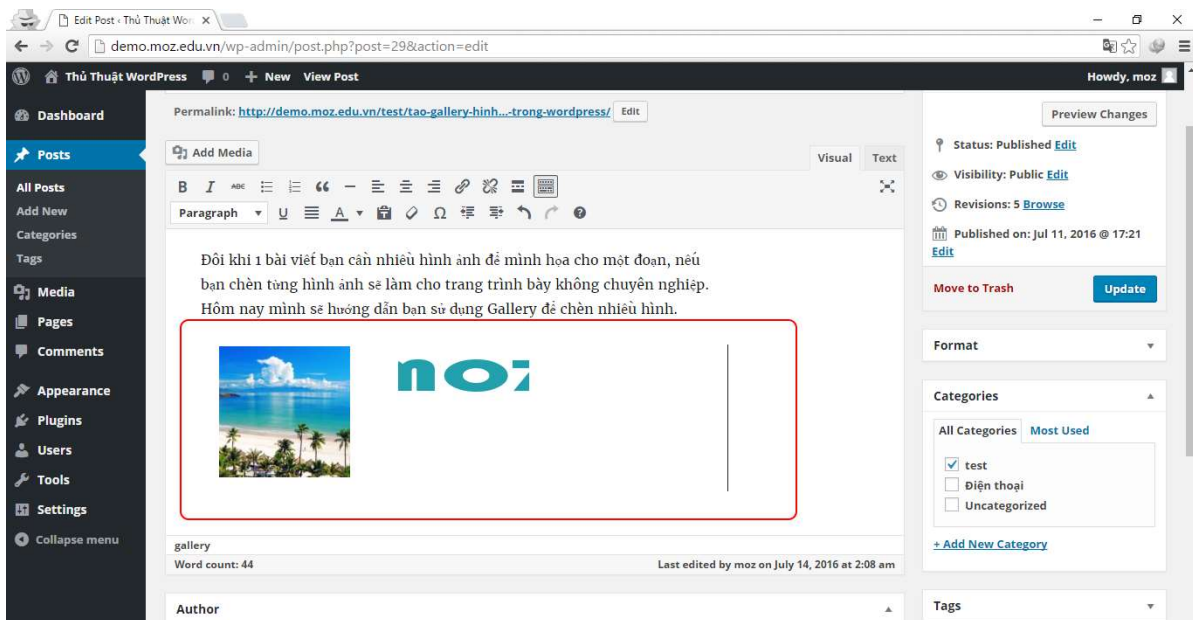
Bạn nhấp vào 1 hình cần sửa, Cột bên phải gồm:

GALLERY SETTINGS

- Link To : Link khi nhấp vào hình.
- Columns : Số cột bạn muốn, ví dụ như bạn có 4 hình, bạn muốn 4 hình này ở trên 1 dòng (Nghĩa là 4 cột) thì bạn chọn số 4, hay với 4 dòng bạn muốn tạo thành 2 hàng mỗi hàng 2 cột thì để số 2.
- Size : Kích thước ảnh.

ATTACHMENT DETAILS

Chọn Insert gallery để gallery vào bài viết.



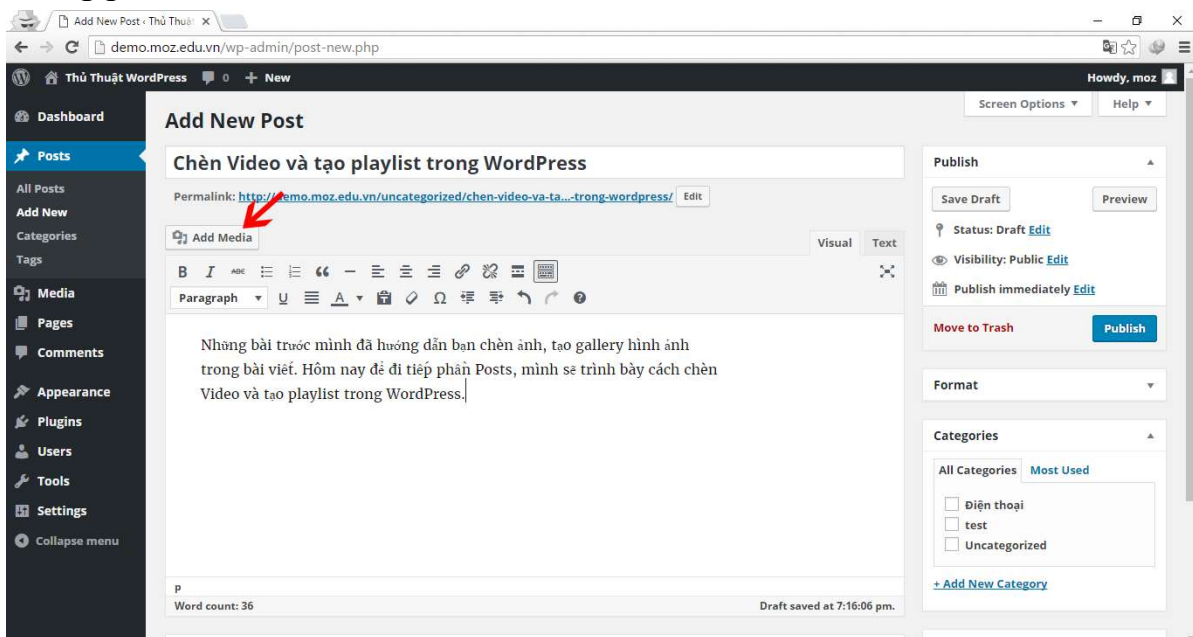
Với cách làm này, bạn sẽ có thể trình bày các bài viết nhiều ảnh một cách chuyên nghiệp hơn, 1 bài viết bạn có thể sử dụng nhiều Gallery ở những đoạn khác nhau.

VII. Chèn Video và tạo playlist trong WordPress:

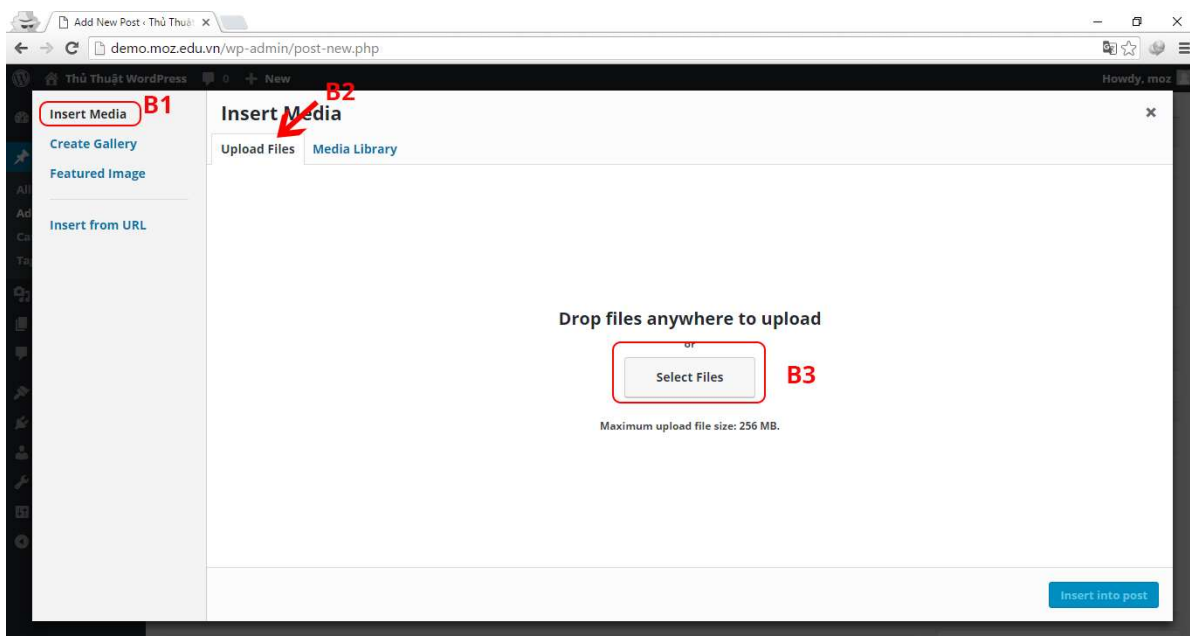
Những bài trước mình đã hướng dẫn bạn **chèn ảnh, tạo gallery hình ảnh** trong bài viết. Hôm nay để đi tiếp phần Posts, mình sẽ trình bày cách **chèn Video và tạo playlist trong WordPress**.

1. Upload và chèn video vào bài viết:

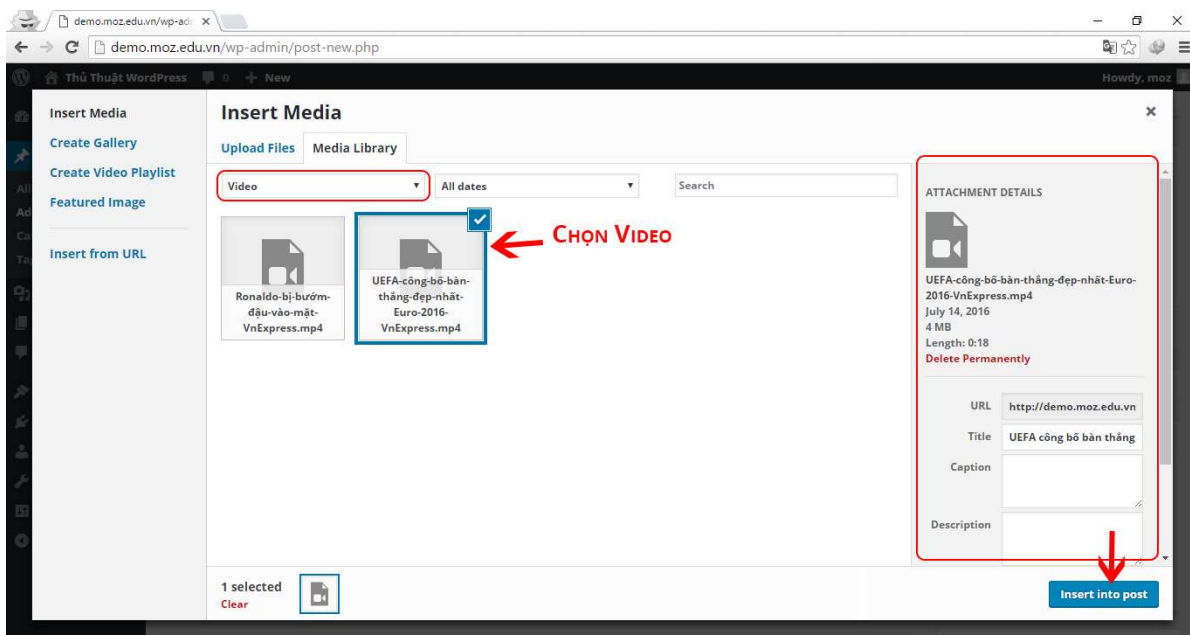
Trong phần Post, chọn **Add Media**



Trong **Insert Media**, tab **Upload Files** → **Select Files** → chọn những video bạn muốn upload.



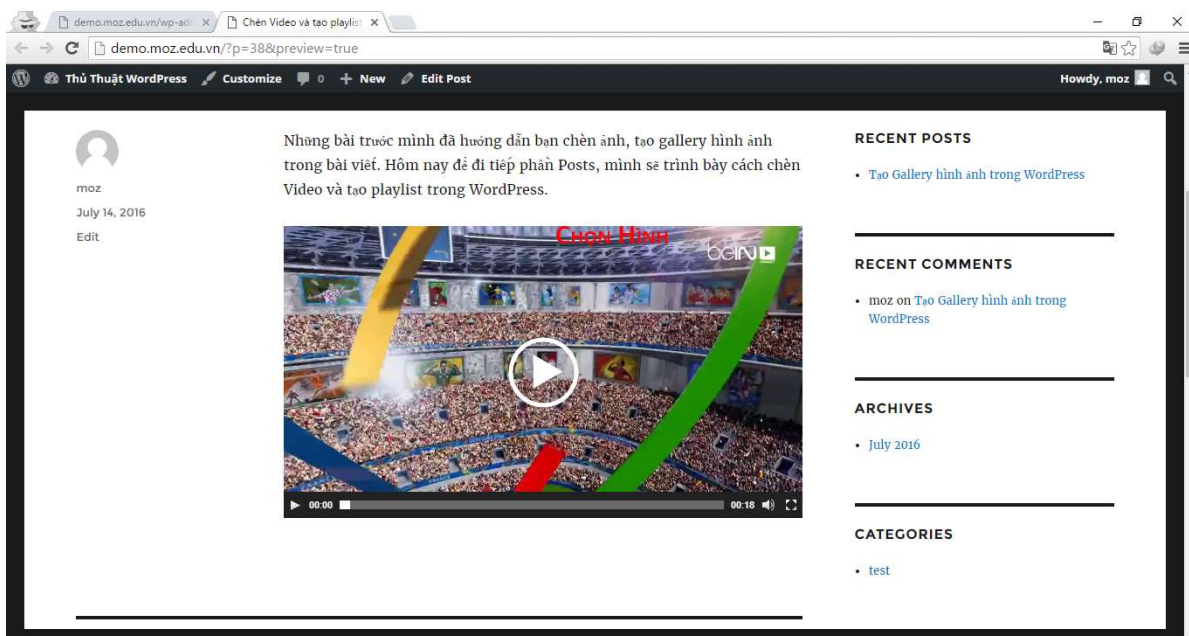
Bạn chờ upload xong, Chọn video bạn muốn chèn vào bài viết. Bạn có thể chọn video để chỉ hiển thị những video trong **Media Library** cho dễ tìm.



Cột bên phải là các thông tin về video tương tự như hình ảnh:

- *URL*
- *Title*
- *Caption*
- *Description*

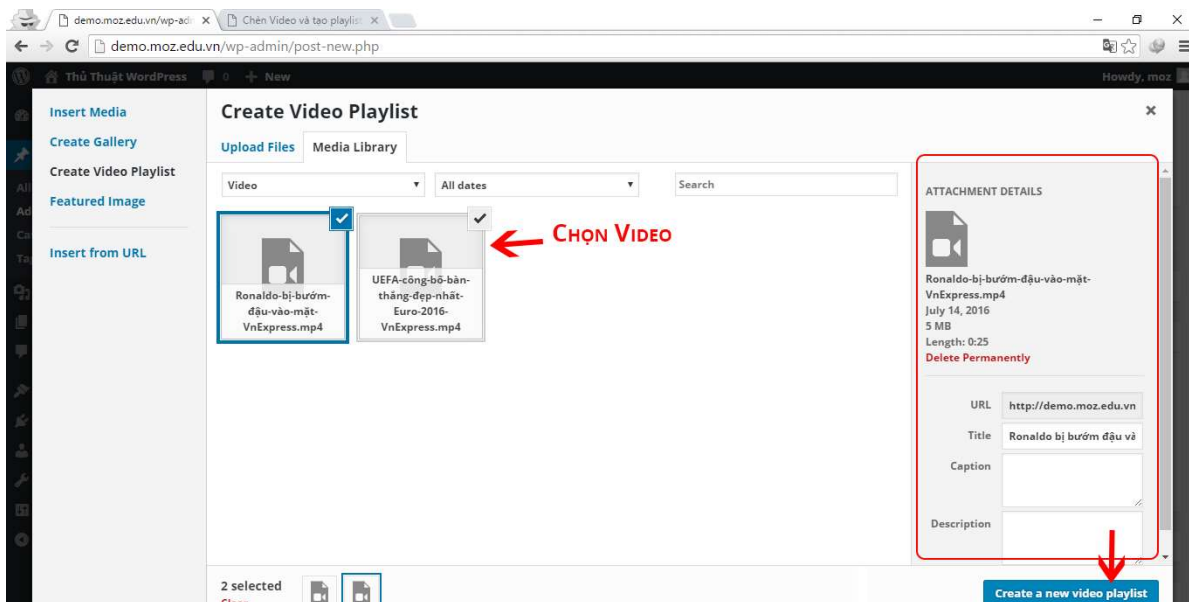
Sau đó nhập **Insert into post** để chèn video vào bài viết, WordPress sử dụng HTML5 để play video.



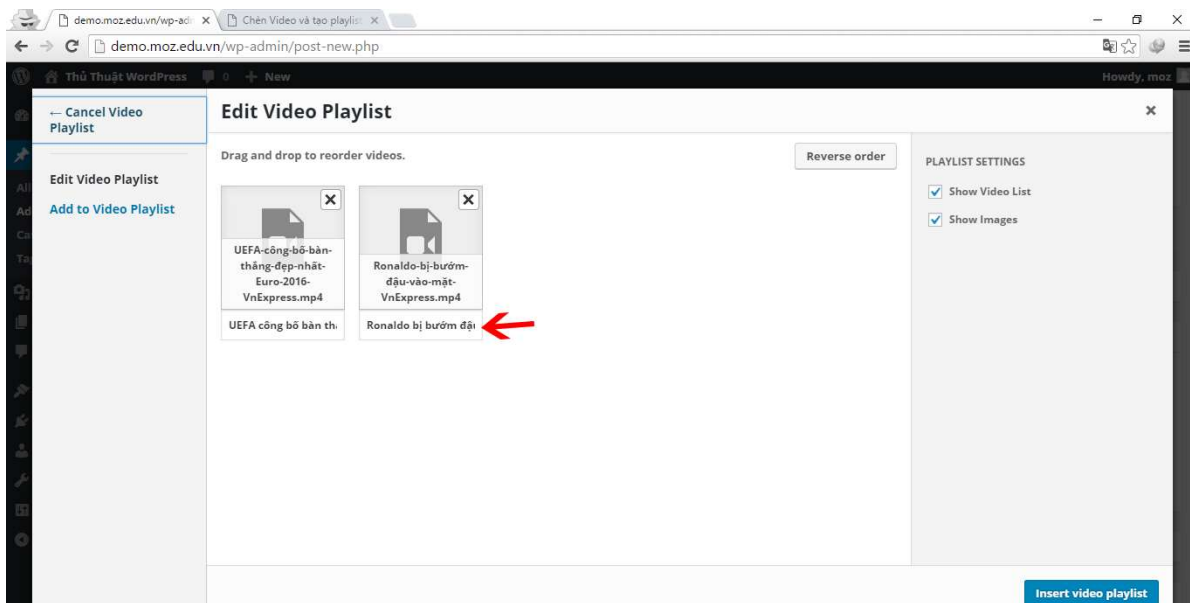
2. Tạo playlist

Nếu bạn có nhiều video cùng chủ đề, hay là các phần của 1 video bạn có thể sử dụng chức năng playlist.

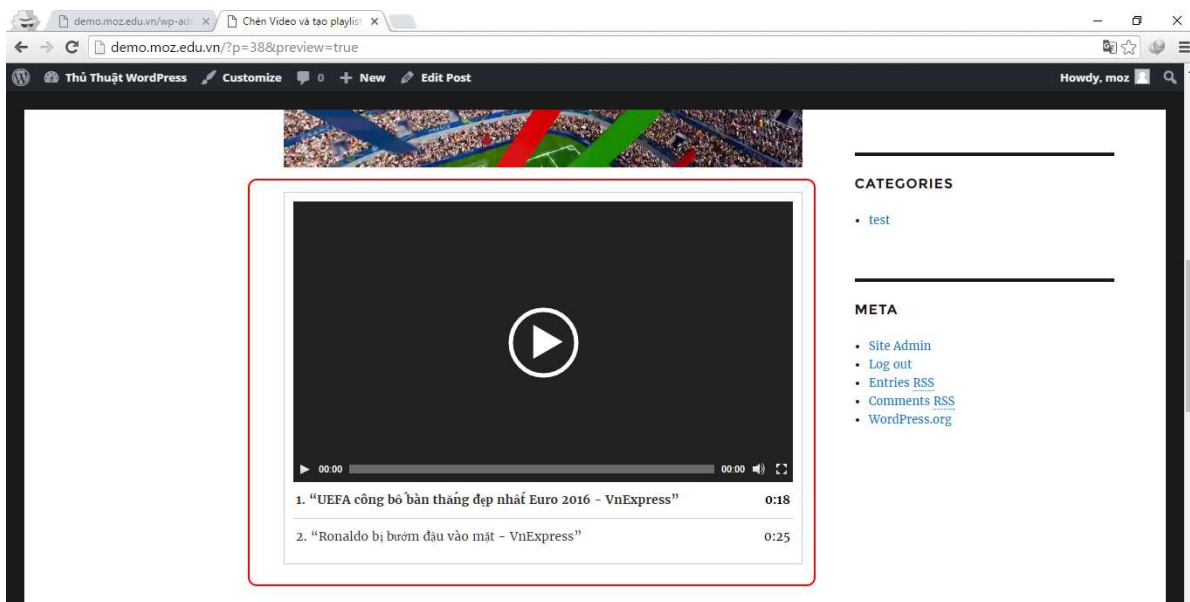
Bạn vào **Add Media**, chọn **Create Video Playlist**, sau đó bạn chọn video muốn tạo Playlist, Ở cột bên phải cũng là các thông tin về video.



Nhấp **Create a new video playlist** để tạo 1 playlist.



Bạn có thể thay đổi **Caption**, hay kéo thả để thay đổi thứ tự video trong playlist. Tiếp đến nhấp **insert video playlist**.



Như vậy qua bài viết này bạn có thể chèn 1 video, tạo một playlist dễ dàng với HTML5 mà không cần biết về code.

VIII. Chèn video youtube vào wordpress:

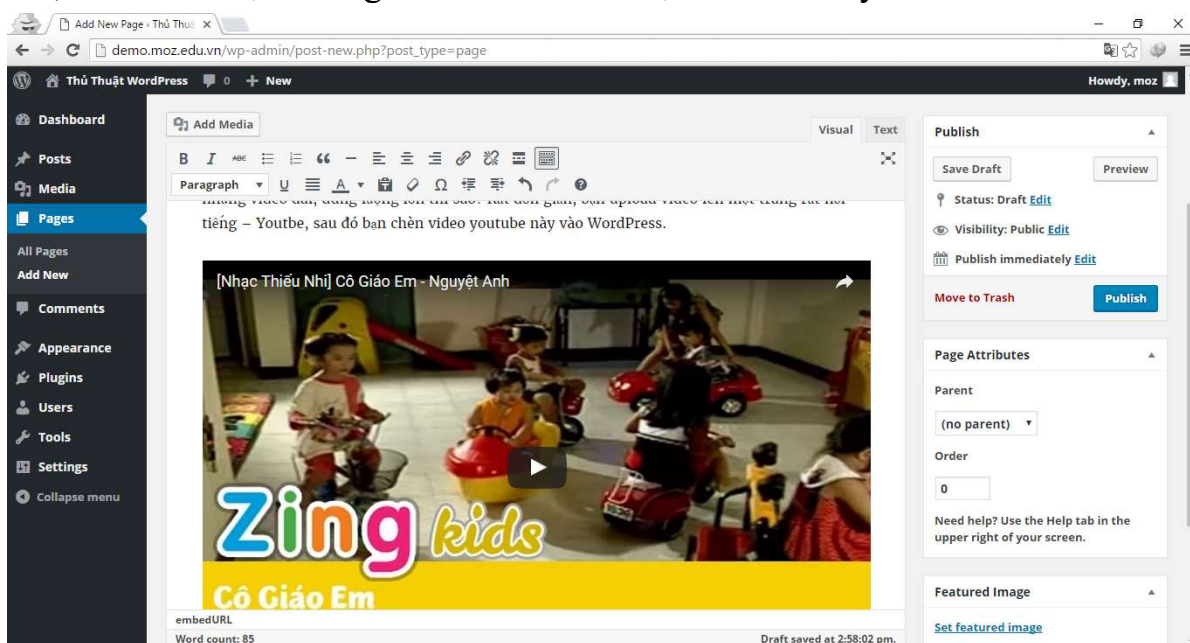
Ở bài trước, chúng ta đã học cách **chèn một video, tạo một playlist** trong WordPress. Tuy nhiên, việc chèn video không phải blog nào cũng có thể chèn. Việc chèn nhiều video sẽ làm hosting bạn mau hết dung lượng, băng thông nếu bạn không có hosting đủ lớn, hay bạn cần chèn những video dài, dung lượng lớn thì sao? Rất đơn giản, bạn upload video lên một trang rất nổi tiếng – **Youtube**, sau đó bạn chèn video **youtube** này vào **WordPress**.

1. Cách 1 : Chèn video trực tiếp vào WordPress

Ví dụ bạn có link video như sau

<https://www.youtube.com/watch?v=7VpiKTcqVX0>

Bạn chỉ việc copy link và paste vào **khung soạn thảo** (Ở chế độ **Visual**). Lập tức, video sẽ được nhúng vào website của bạn như thế này



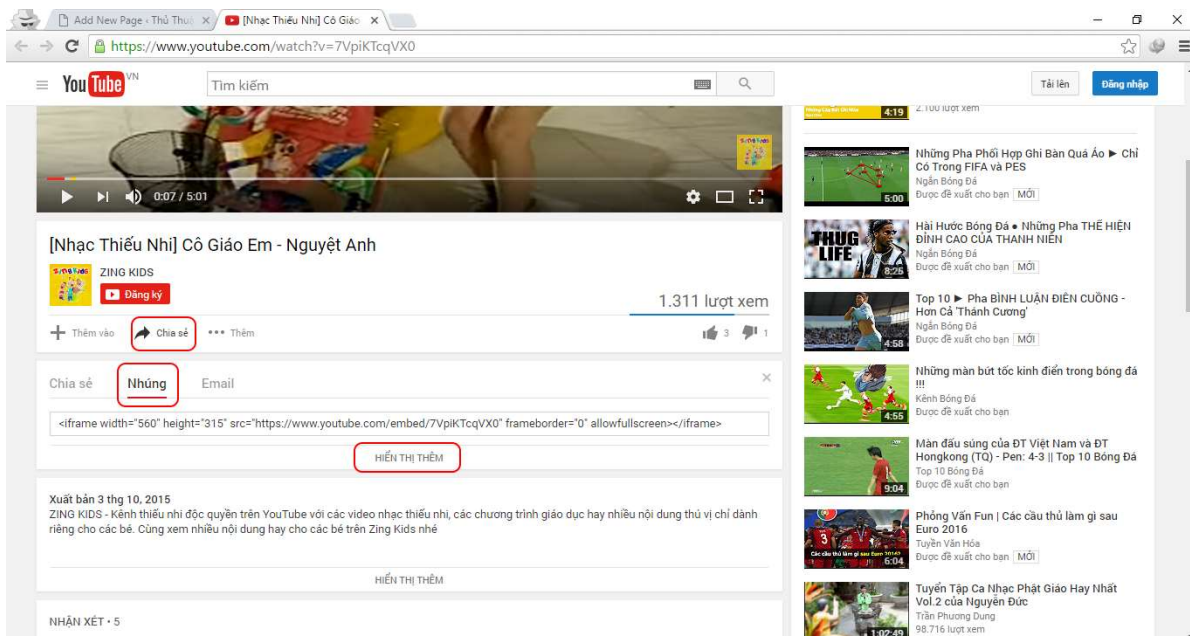
Bạn có thể nhấn **Preview** để xem thử. Cách này rất đơn giản tuy nhiên để có nhiều lựa chọn bạn có thể xem cách 2 sử dụng **iframe** để chèn.

2. Cách 2 : Sử dụng iframe để chèn

Ưu điểm của cách này là bạn có thể cài đặt kích thước hiển thị, chỉnh thời gian bắt đầu phát hay tùy chỉnh hiện **Video suggest** cuối video hay không.

Một ưu điểm nữa là iframe bạn có thể nhúng vào bất kỳ mã nguồn nào không nhất thiết phải là WordPress.

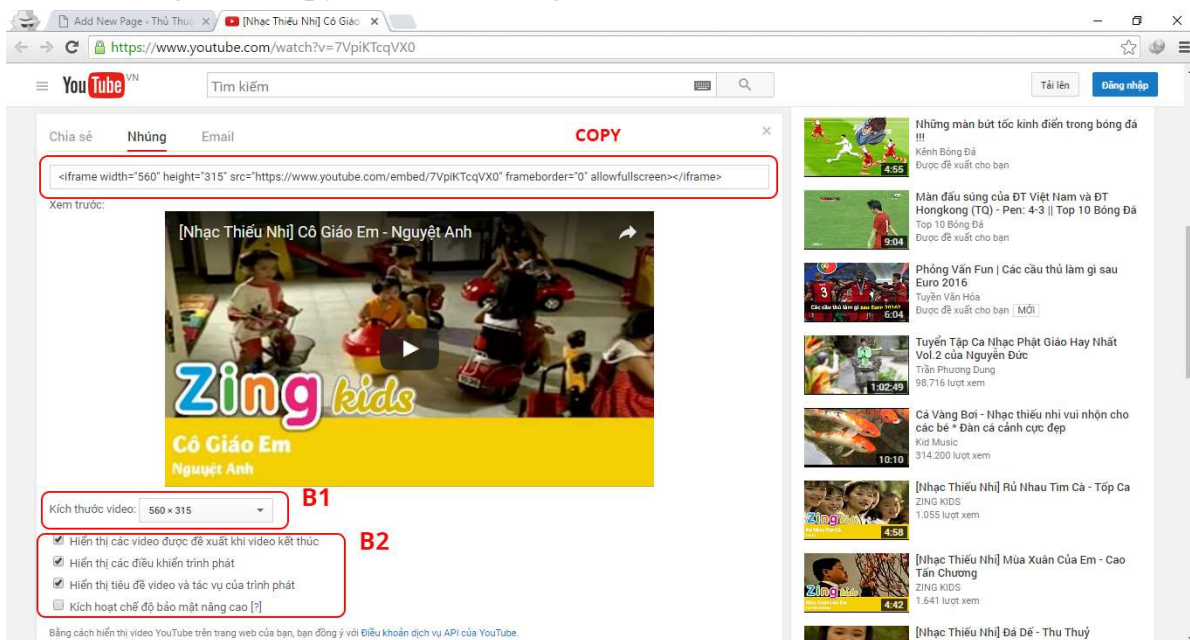
Bạn mở Video lên, Vào **Chia sẻ (Share) > Nhúng (Embed) > Hiển thị thêm (Show more)**.



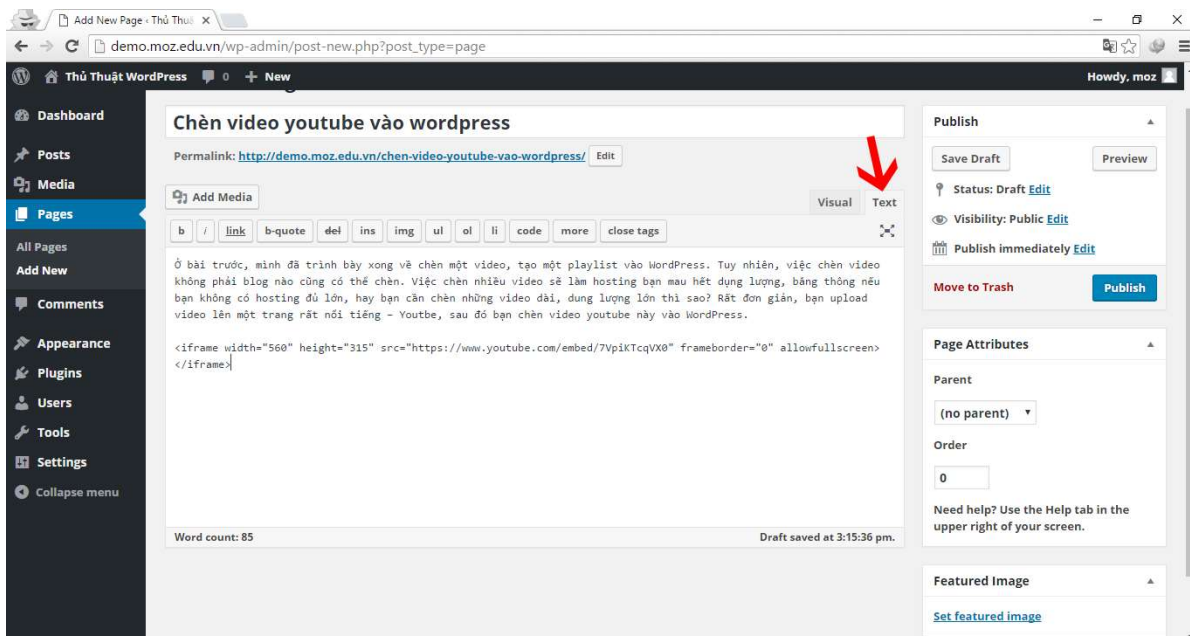
Bạn có thể thay đổi kích thước, Các tùy chọn như:

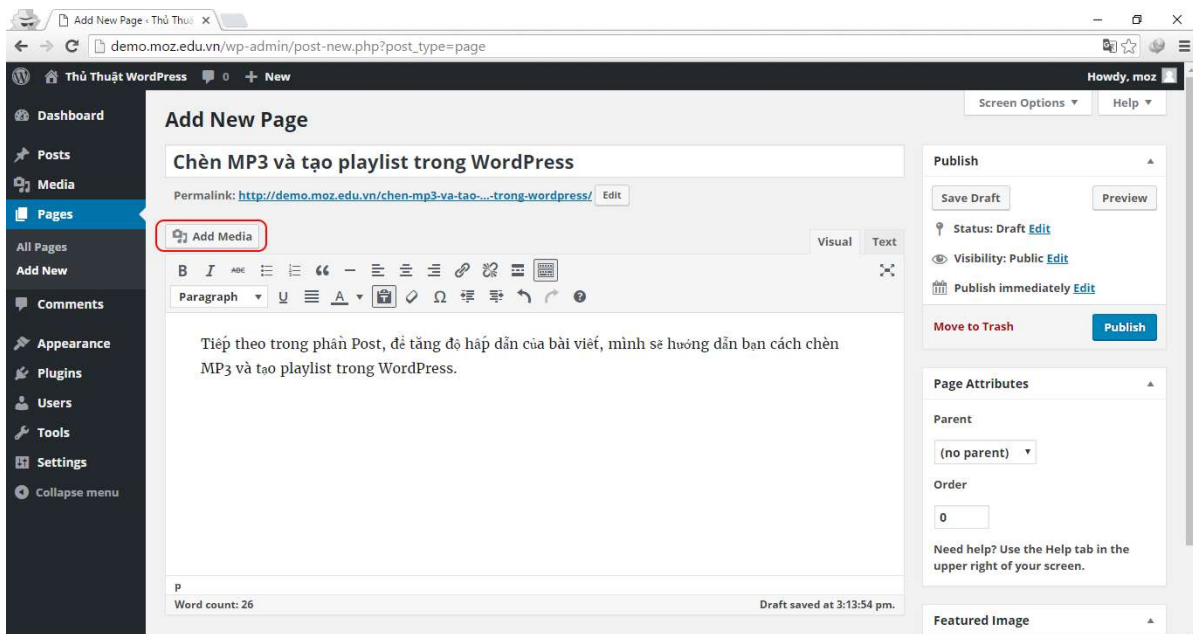
- *Hiện thị các video được đề xuất khi video kết thúc*
- *Hiện thị các điều khiển trình phát*
- *Hiện thị tiêu đề video và tác vụ của trình phát*
- *Kích hoạt chế độ bảo mật nâng cao [?]*

Mỗi khi thay đổi Youtube sẽ hiển thị ở mục xem trước cho bạn xem. Sau khi cài đặt xong, bạn copy đoạn mã trong ô iframe.

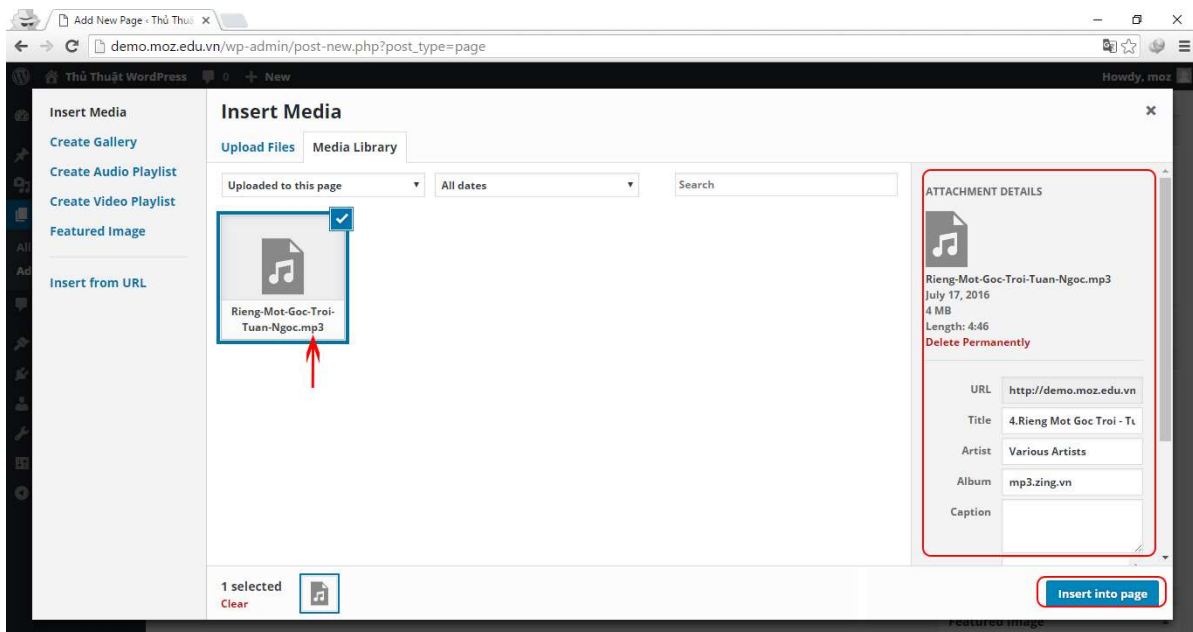


Sau đó bạn quay lại trang soạn thảo chuyển qua chế độ soạn thảo Text và paste vào vị trí muốn hiển thị.





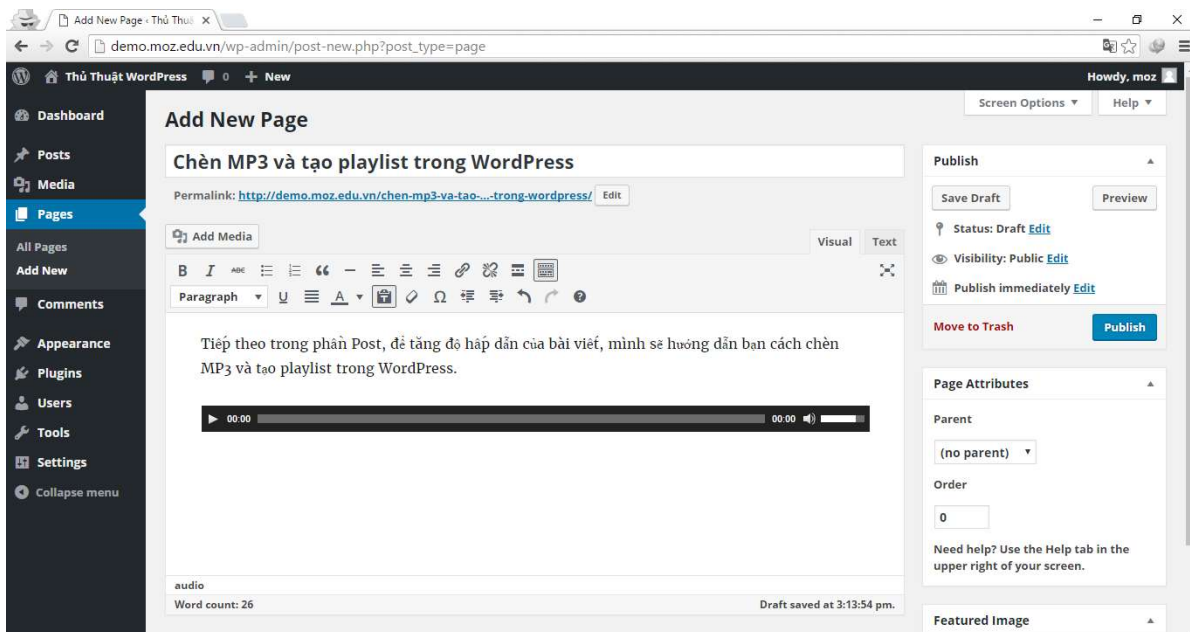
Sau đó, chọn **upload file MP3** tương tự như upload hình ảnh.



Cột bên phải là thông tin file mp3 cũng như các thông tin cần thiết trong SEO cũng như hiển thị:

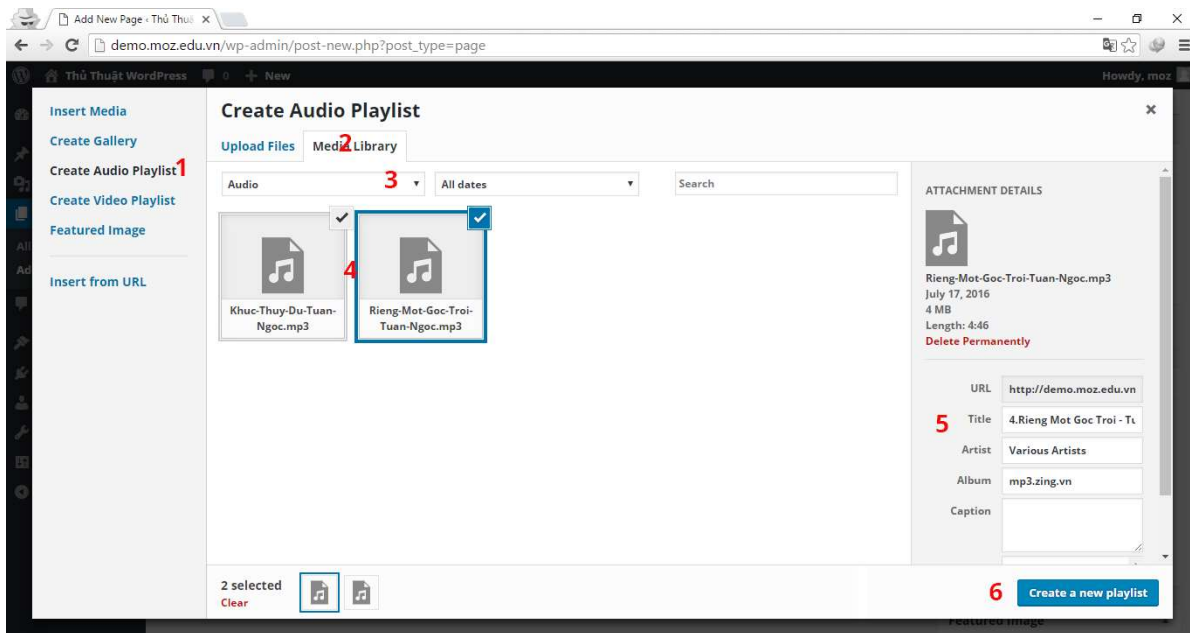
- *URL*
- *Title*
- *Artist*
- *Album*
- *Caption*
- *Description*

Bạn có thể cài đặt URL như với hình ảnh. Sau đó chọn **Inser into page**.



2. Tạo playlist

Nếu muốn chèn nhiều bài, tạo thành một album thì chọn **Add media**



1 Đầu tiên chuyển qua **Create Audio Playlist**

2 Chọn tab **Media Library**

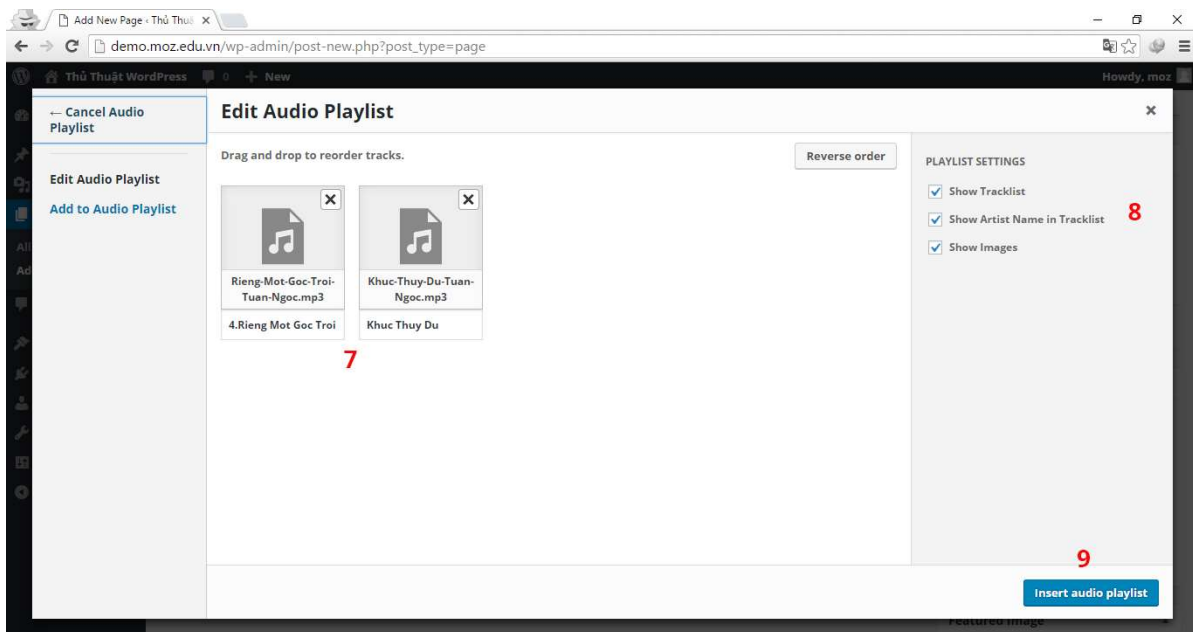
3 Chọn **audio** để chỉ hiện những **file audio** cho dễ chọn.

4 Chọn các MP3 muốn tạo playlist.

5 Với mỗi MP3 chọn ở B4, để thay đổi thông tin ở cột bên phải cho phù hợp

6 Sau khi điền xong, chọn **Create a new playlist**.

WordPress sẽ tạo ra một playlist mới. Ở đây:



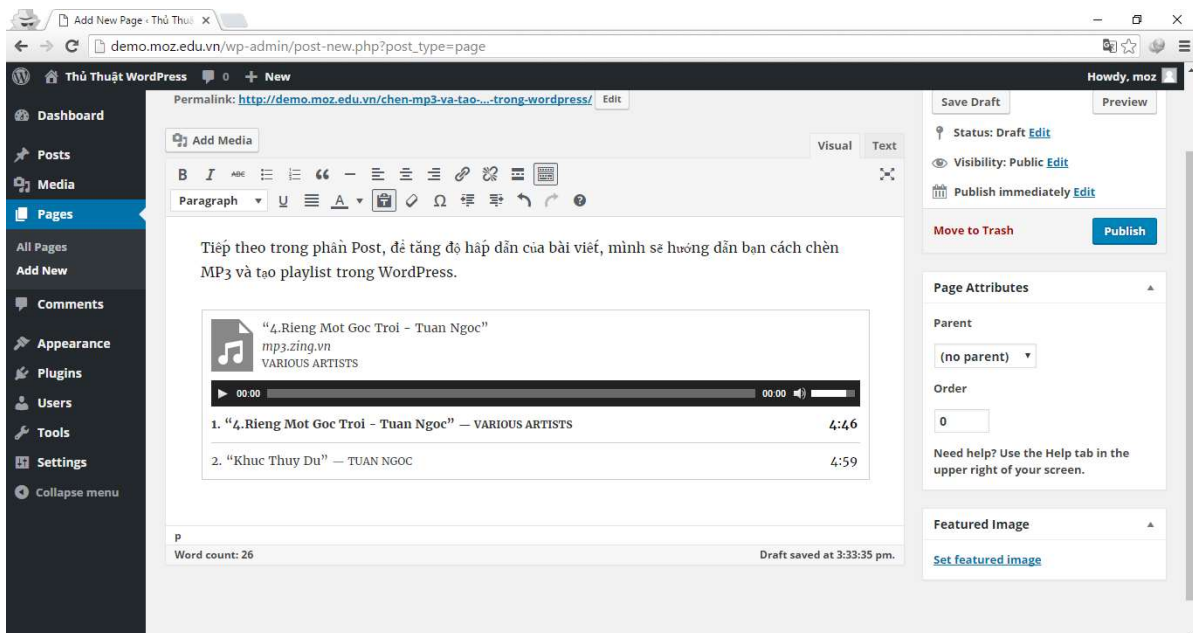
7 Kéo thả để thay đổi vị trí các file. Xóa file khỏi playlist.

8 Cài đặt hiển thị cho playlist.

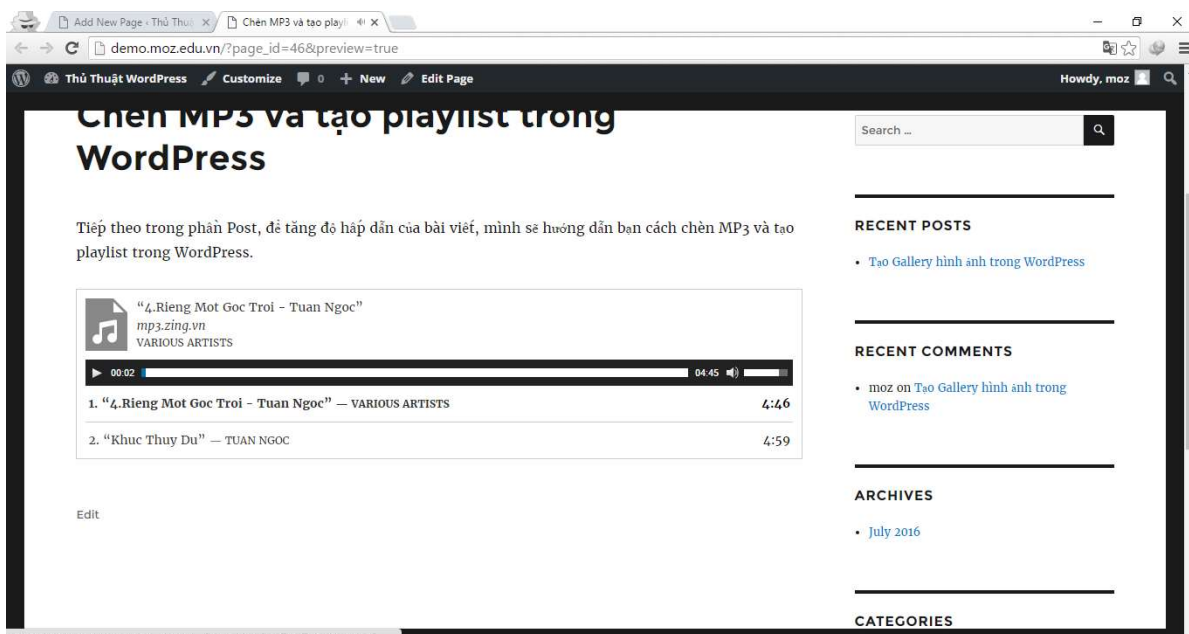
- *Show Tracklist*
- *Show Artist Name in Tracklist*
- *Show Images*

9 Cuối cùng nhập **Insert audio playlist** Để chèn.

Kết quả



Bạn có thể **preview** để xem thử



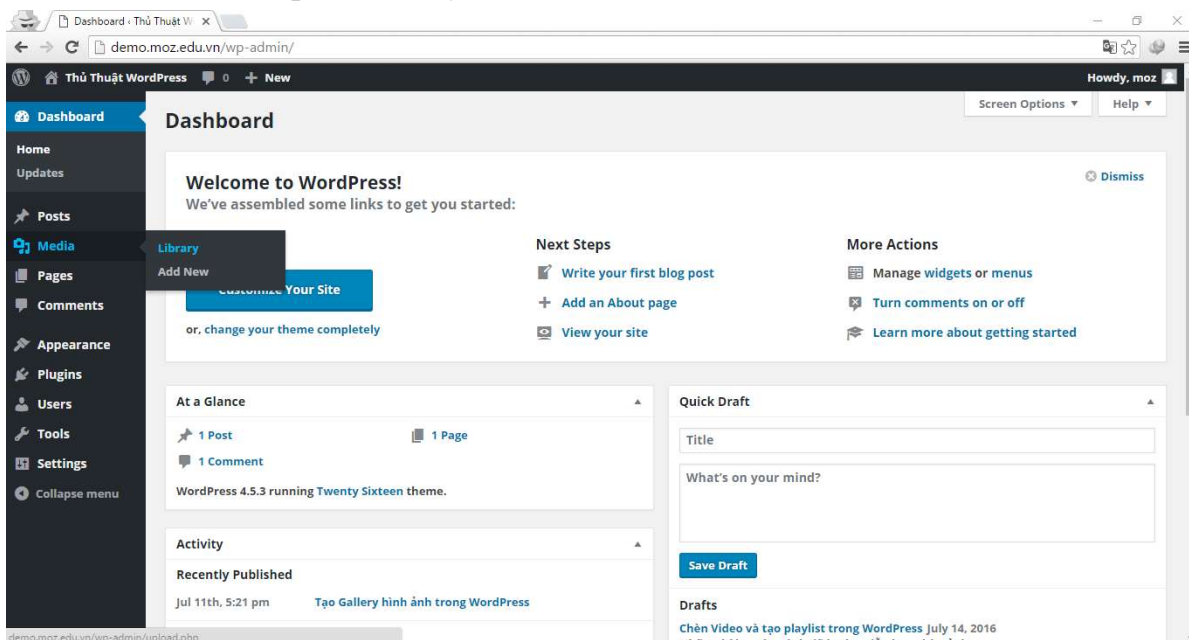
Chèn một file MP3 hay tạo một playlist chơi nhạc MP3 không khó. Nhưng nó sẽ làm bài viết của bạn sinh động hơn.

X. Quản lý Media trong WordPress:

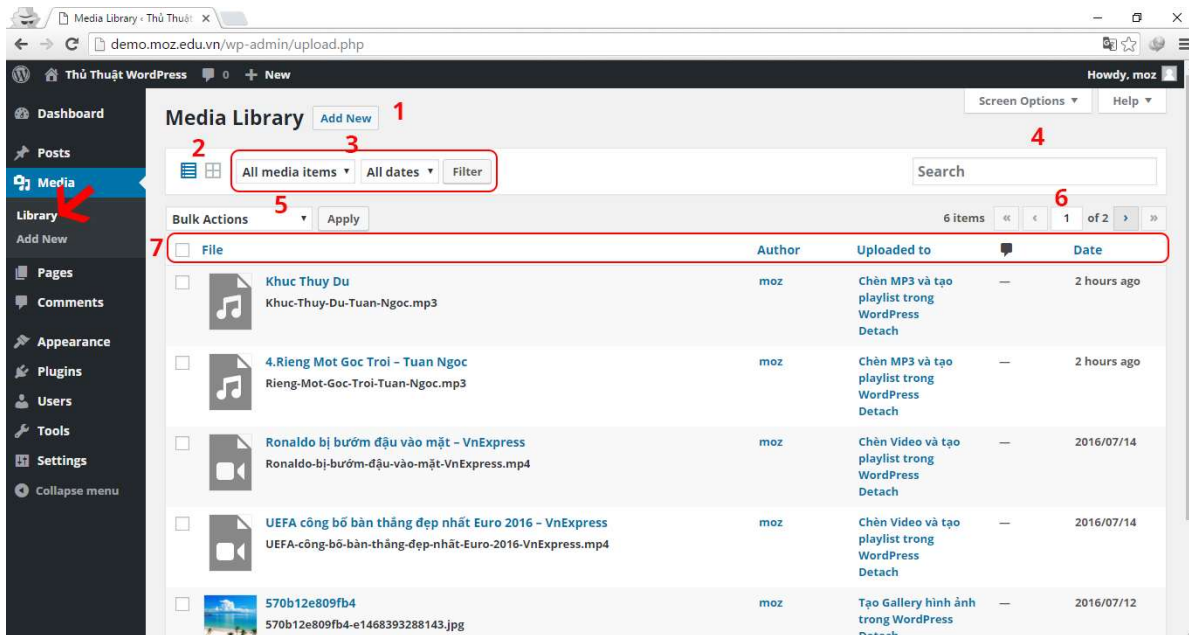
Giới thiệu về **thư viện Media trong WordPress**, giúp chúng ta thao tác dễ dàng, cũng như **quản lý Media** hiệu quả.

Bao gồm:

- *Library* : *Quản lý Media*.
- *Add New* : *Upload một file media mới*.



1. Quản lý Media



Trong phần **Media Library** sẽ hiển thị cho chúng ta tất cả các file media đã upload.

1 **Add New** : Thêm 1 file media.

2 Hai chế độ hiển thị:

- *List View*
- *Grid View*

3 **Filter** : Lọc file

- *All media items*
- *Images*
- *Audio*
- *Video*
- *Unattached*
- *Filter by date*

4 **Search** : Tìm media

5 Select box để xóa nhiều file, Bạn check nhiều file rồi chọn action **Delete Permanently**, sau đó nhấp **Apply**.

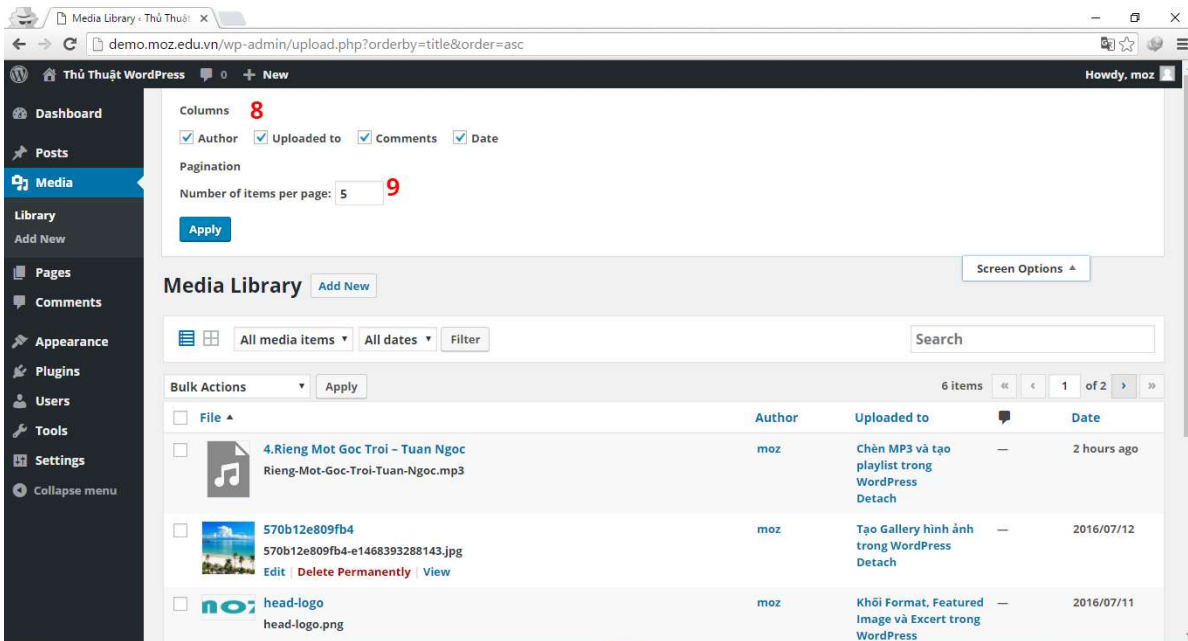
6 **Pagination** : Phân trang. Chia media thành các trang nếu số media lớn hơn số lượng trên một trang.

7 Bao gồm 5 cột

- *File* : Tên file, định dạng, Title file, Icon file.
- *Author* : Thành viên upload
- *Uploaded to* : Media này được sử dụng ở bài viết nào, nếu *Unattached* tức là chưa chèn vào bài viết nào.
- *Comments* : Số comment
- *Date* : Ngày upload

Bạn có thể nhấp vào một cột để sắp xếp thứ tự file theo cột đó. Để thay đổi số cột, cũng như số media trên một trang bạn vào **Screen Options**.

2. Screen Options



The screenshot shows the WordPress Media Library interface. At the top, there is a 'Screen Options' panel with the following settings:

- Columns: 8
- Checked options: Author, Uploaded to, Comments, Date
- Pagination: Number of items per page: 5

Below the screen options, the Media Library table is visible with 6 items. The table has columns for File, Author, Uploaded to, and Date.

File	Author	Uploaded to	Date
4.Rieng Mot Goc Troi - Tuan Ngoc Rieng-Mot-Goc-Troi-Tuan-Ngoc.mp3	moz	Chèn MP3 và tạo playlist trong WordPress Detach	2 hours ago
570b12e809fb4 570b12e809fb4-e1468393288143.jpg	moz	Tạo Gallery hình ảnh trong WordPress Detach	2016/07/12
head-logo head-logo.png	moz	Khôi Format, Featured Image và Excerpt trong WordPress	2016/07/11

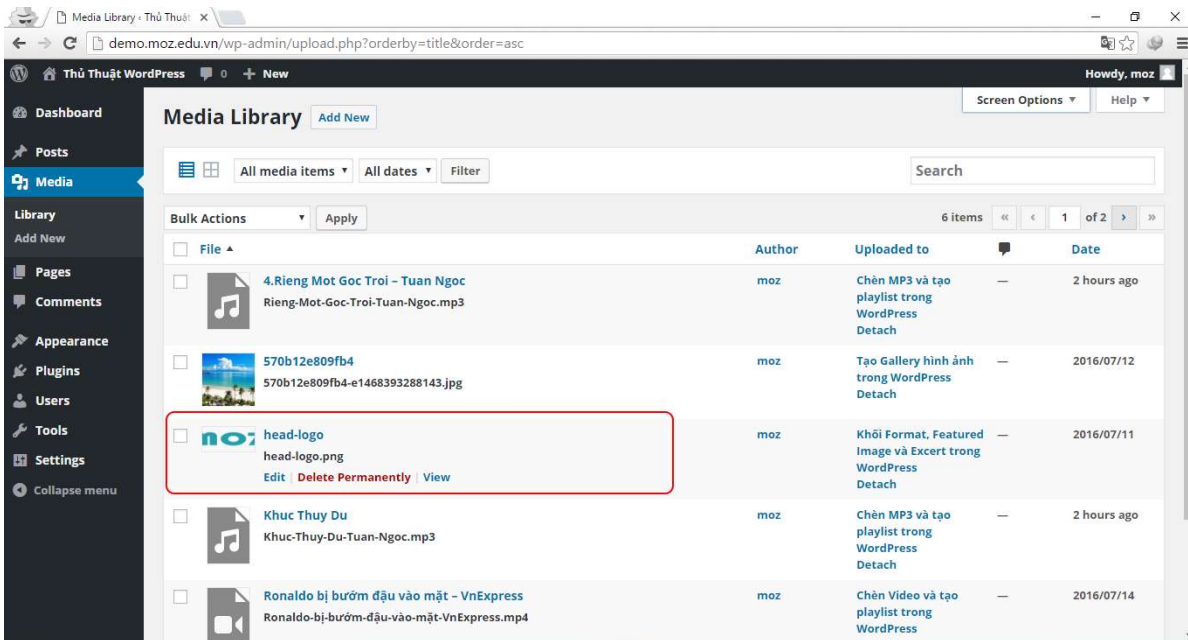
8 Check những cột sẽ hiển thị.

9 Số media trên một trang.

3. Sửa, Xóa một media

Khi bạn rê chuột lên media sẽ xuất hiện:

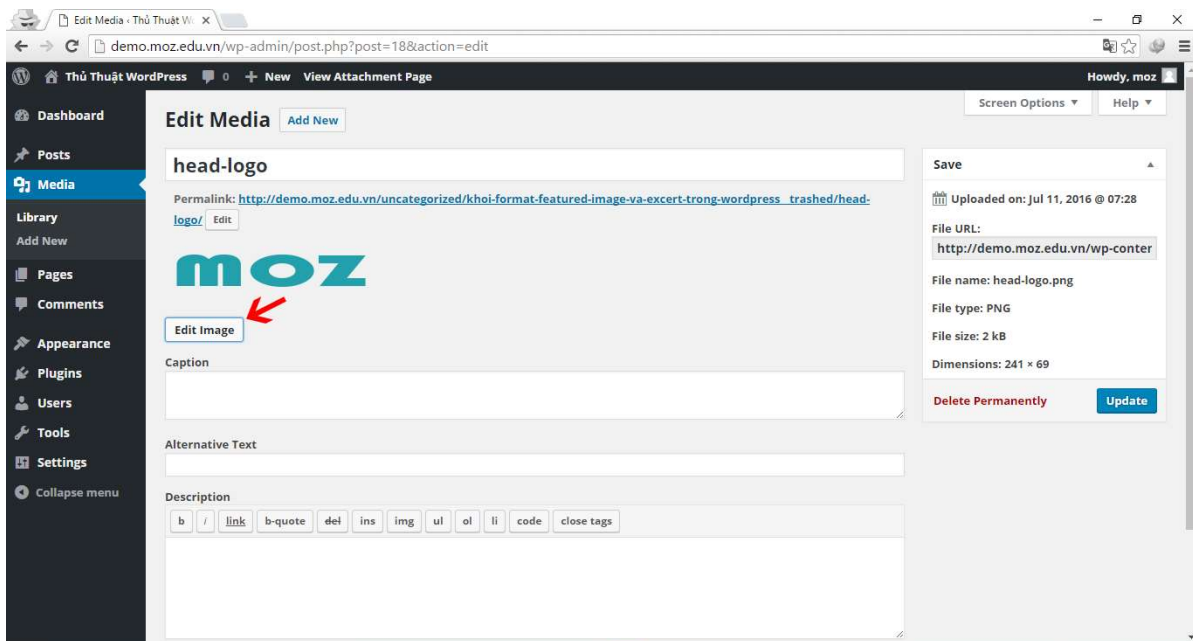
- *Edit* : sửa
- *Delete Permanently* : xóa
- *View* : xem



The screenshot shows the WordPress Media Library interface. The 'head-logo' media item is highlighted with a red box, and its edit options are visible:

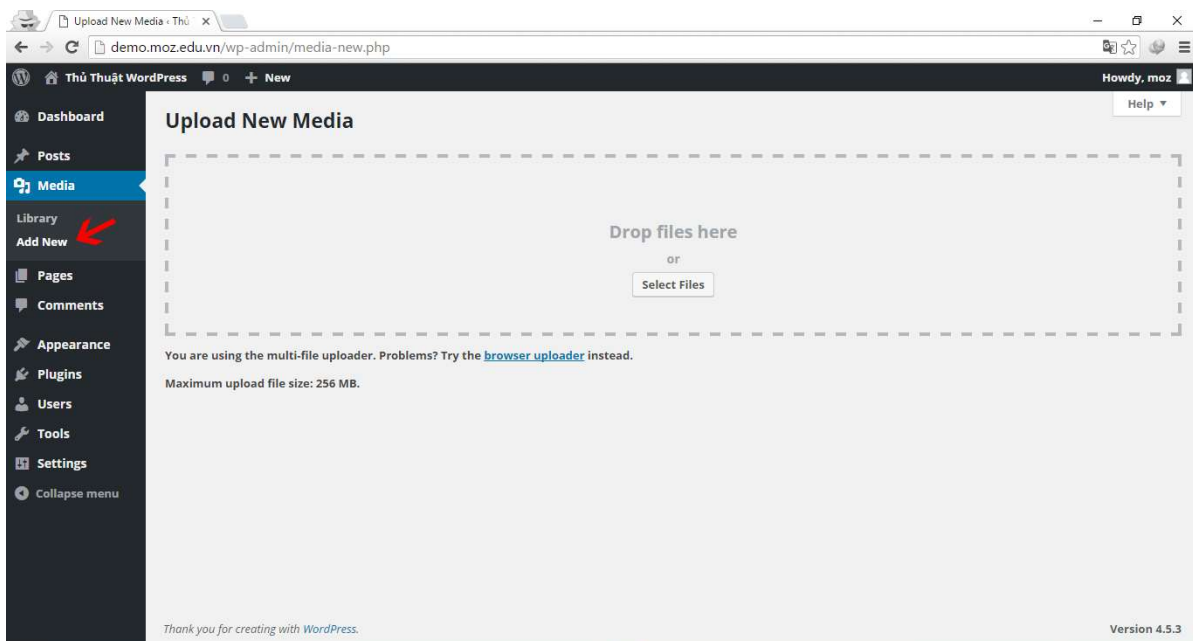
- [Edit](#)
- [Delete Permanently](#)
- [View](#)

Trong phần Edit bạn có thể thay đổi các thẻ mô tả của media, cũng như có thể vào **edit image** mà mình đã hướng dẫn ở bài trước.



4. Upload New Media

Bạn nhấp vào **Add New** để upload thêm media, việc upload này tương tự như upload hình ảnh mình đã trình bày trong phần Posts.



XI. Thực hành:

1. Dựa theo file hướng dẫn, thực hiện chèn video, tạo playlist, chèn MP3, tạo playlist mp3 vào bài viết.
2. Sửa, xóa media và upload new media.

